

Quy trình khai thác cơ bản

Chương trình Quản Lý Thi Trắc Nghiệm

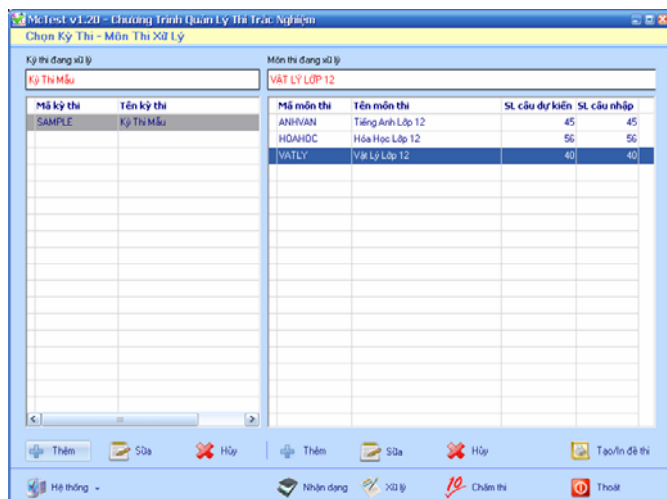
McTEST-Lite

Gồm 6 bước:

Bước 0: Bước chuẩn bị	2
Bước 1: Tạo và in đề thi trắc nghiệm	3
Bước 2: Scan bài thi vào máy tính	13
Bước 3: Tạo mẫu nhận dạng cho bài thi:	13
Bước 4: Quét nhận dạng bài thi:	16
Bước 5: Xử lý bài thi	17
Bước 6: Chấm thi	20
• Hỗ trợ chương trình	22
• Phụ lục 1: Qui ước về các ký tự nhận dạng a., b., c., d., e.	23
• Phụ lục 2: Câu hỏi không có câu chọn lựa	25
• Phụ lục 3: Vấn đề Automatic bulleted lists và Automatic numbered lists	26
• Phụ lục 4: Câu hỏi nhóm	27
• Phụ lục 5: Công thức toán, công thức hóa học, hình ảnh và thuộc tính In line with text	30
• Phụ lục 6: Mở một ứng dụng word bên ngoài McTEST	31
• Phụ lục 7: Import nhiều câu hỏi và bị lỗi khi lưu hoặc khi in	32
• Phụ lục 8: Một số biện pháp đồng bộ để tăng cường độ chính xác trong nhận dạng bài thi	33
• Phụ lục 9: Bảng tóm tắt các ký hiệu sử dụng trong soạn đề thi	35
• Phụ lục 10: Xuất đáp án và hỗ trợ chấm thi thủ công	36

Bước 0: Bước chuẩn bị

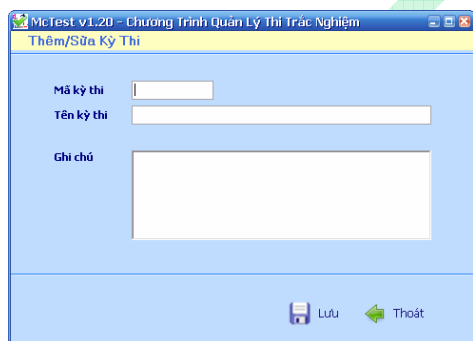
Trong toàn bộ 6 bước được trình bày dưới đây, tất cả đều thao tác trên 1 kỳ thi và 1 môn thi cụ thể đã xác định rõ. Việc chọn kỳ thi và môn thi xử lý được thực hiện như sau:



Giao diện chính của chương trình McTEST-Lite

- **Tạo kỳ thi mới:**

- Tại giao diện chính của McTEST-Lite, Click nút “Thêm” ở bên dưới ngăn trái.
- Đặt mã, tên của kỳ thi, ghi chú (*không bắt buộc*) rồi click “Lưu”.



Giao diện thêm / sửa kỳ thi

- **Tạo môn thi mới:**

- Tại giao diện chính của McTEST-Lite, Click nút “Thêm” ở bên dưới ngăn phải.
- Nhập mã môn và tên môn thi, số câu cho mỗi đề, sau đó click Enter.



Giao diện Thêm / sửa môn thi

- **Trong trường hợp kỳ thi và môn thi đã có sẵn thì chỉ cần click vào kỳ thi và môn thi cần xử lý.**

Bước 1: Tạo và in đề thi trắc nghiệm.

Mục đích: Tạo ra các đề thi hoán vị từ một đề thi gốc đã được chuẩn bị sẵn từ file word.
Đáp án của đề chuẩn, mã đề hoán vị và “công thức trộn” của các đề thi hoán vị sẽ được dùng cho việc xử lý bài thi (bước 5) và chấm thi (bước 6)

Bước 1.1: Chuẩn bị đề thi từ Microsoft Word (hoặc các phần mềm tương đương)

Soạn đề thi từ Microsoft Word theo các quy ước sau:

1. Phần cụm từ: Câu <n>:

- Kể từ phiên bản 2008.09, khi soạn đề thi không cần đánh số thứ tự câu hỏi, nhưng nếu có đánh số câu hỏi, phải dùng các cách biểu diễn sau đây:

Câu <n>: dấu hai chấm, ví dụ Câu 1:

Câu <n>) dấu ngoặc đơn, ví dụ Câu 1)

Câu <n>. dấu chấm, ví dụ Câu 1.

Các ký hiệu câu nếu có sẽ là các ký hiệu dùng trong thông báo với user sau khi nhận dạng đề thi

Ví dụ:

Câu 5: Chọn phương án đúng điền vào khoảng trống của câu sau:

Everyone was asleep when the enemy _____.

A. was attacking

B. attacked

C had attacked

D. attacking

Thi sau khi nhận dạng câu hỏi này, chương trình sẽ ra thông báo “Câu 5: Không có lựa chọn 3”.
Khi nhận thông báo như vậy user sẽ dễ dàng tìm đến nơi cần sửa là “Câu 5.”

2. Phần các lựa chọn

Nhập theo dạng

A. <lựa chọn 1>

B. <lựa chọn 2>

C. <lựa chọn 3>

D. <lựa chọn 4>

E. <lựa chọn 5> (nếu có)

Có thể trình bày các lựa chọn trên cùng 1 hàng hoặc nhiều hàng đều được

(Dấu chấm (.) sát với các ký hiệu A,B,C,D)

Không phân biệt chữ hoa chữ thường

3. Phần đáp án

- Câu lựa chọn dùng làm đáp án thì gạch chân. Vd: A. **B.** C. D.
=> Câu **B.** là lựa chọn đúng (đáp án).

- Câu đúng cũng có thể được dùng bằng ký hiệu sau:

[<O A=” ký hiệu A,B,C,D hoặc E”>] đặt ở cuối câu hỏi

Ký hiệu này thường dùng trong các câu hỏi không có các câu lựa chọn

Ví dụ:

Chọn từ (cụm từ) cần phải sửa trong câu sau đây
Million of people speak English all over the world.

A

B

C

D

[<O A="C">]

Lưu ý:

Câu hỏi gạch chân như ví dụ trên coi như câu hỏi không có phần chọn lựa, vì các ký tự A,B,C,D là thành phần của câu hỏi không phải phần chọn lựa vì vậy không dùng ký hiệu A., B., C., D. và cũng không gạch chân đáp án như thường lệ

Do phân bố lại các hàng in, câu hỏi gạch chân như trên có thể bị in lệch các ký hiệu A, B,C,D (không nằm dưới các ký tự gạch chân), một mẹo có thể sử dụng là copy câu hỏi này thành dạng hình ảnh để đưa vào đề thi.

Ghi chú:

- Để gạch chân nhanh, chọn (bôi đen) đáp án đúng, gõ **Ctrl+U**
- Có thể sử dụng các qui định sau đây về đáp án

Ưu tiên 1: Chọn từ danh sách (khi sửa câu hỏi)

Ưu tiên 2: Gạch chân như qui ước ở trên

Ưu tiên 3: Format màu xanh dương RGB(0,0,255) hoặc màu đỏ RGB(255,0,0)

Ưu tiên 4: Nhập trực tiếp vào combo box trong chế độ nhập/sửa câu hỏi

Ưu tiên 5: Đáp án A

Lưu ý: Khi soạn thảo câu hỏi, có thể đưa đáp án lên câu A để không phải qui định đáp án cho câu hỏi (dùng ưu tiên 5)

4. Phần các lựa chọn không được phép hoán vị

Đối với câu lựa chọn không được phép hoán vị (cố định vị trí khi trộn đề), dùng kiểu chữ in nghiêng (Italic) ở ký hiệu A., B., C., D. hoặc E.

Ví dụ:

Chọn phương án đúng để điền vào câu sau:

He talked as if he _____ where she was.

A. knew **B.** had known C. would know D. all of them

Ở đây lựa chọn D sẽ được cố định

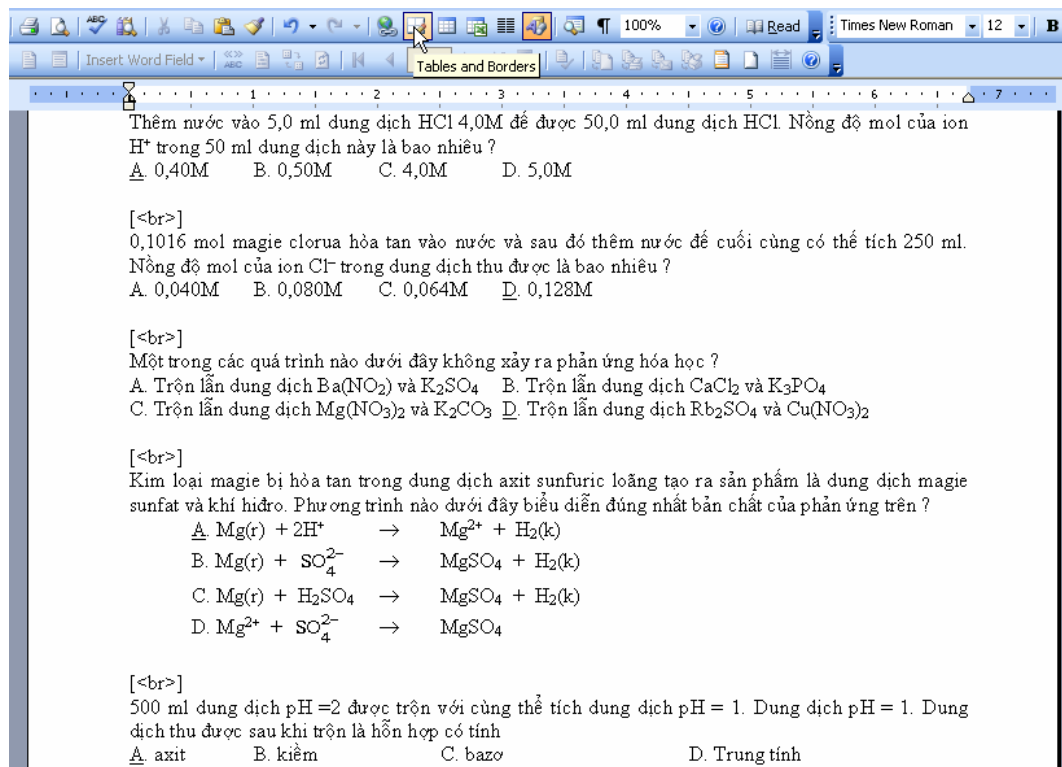
Ghi chú:

Để gạch định dạng nghiêng, chọn (bôi đen) đáp án đúng, gõ **Ctrl+I**

5. Ký hiệu phân cách giữa các câu hỏi

- Hết mỗi câu đặt 1 ký hiệu ngắt câu: [
]
(Riêng câu cuối thì không cần ký hiệu ngắt câu này).
- Một đề thi có thể chuẩn bị trên 1 file (import 1 lần) hoặc có thể từ nhiều file (import nhiều lần).

Ví dụ: Một file đề thi đã chuẩn bị sẵn



6. Phần nhóm các câu hỏi

Nhóm câu hỏi có thể được hiểu như sau:

- Trong một đề thi, có thể chia ra làm nhiều phần, mỗi phần đều có chứa các câu hỏi trong đó. Mỗi phần như vậy gọi là một nhóm
- Mỗi nhóm trong đề thi có một tiêu đề nhóm
- Nhóm câu hỏi có thể chứa câu hỏi nhóm (xem phụ lục 5 để biết về câu hỏi nhóm). Vì vậy cần phân biệt rõ hai khái niệm này

Quy ước ký hiệu đặt nhóm trong đề thi chuẩn bị trên word như sau:

- [**<g>**Tiêu đề nhóm**</g>**]
- Ký hiệu này được đặt trước câu hỏi đầu tiên của nhóm
- Trước và sau ký hiệu này không cần thêm ký hiệu [
]

Ví dụ:

* Trong ví dụ này, đề thi có 3 phần (3 nhóm): phần 1 (2 câu), phần 2 (2 câu), phần 3 (một câu hỏi nhóm)

* Có thể tham khảo thêm file sau: <McTESTLite>\DocSample\Anhvan.doc

[**<g>**PHẦN I**</g>**]

I gave up the job, _____ the attractive salary.

A. because B. because of C. although D. despite

[
]

Everyone was asleep when the enemy _____.

A. was attacking B. attacked C. had attacked D. attacking

[<g>]Phần II[</g>]

Chọn từ (cụm từ) cần phải sửa trong câu sau đây

It was so a funny film that I burst out laughing.

A B C D

[
]

Chọn từ (cụm từ) cần phải sửa trong câu sau đây

Million of people speak English all over the world.

A B C D

[<g>]PHẦN III[</g>]

Đọc kỹ đoạn văn sau và chọn phương án đúng (A hoặc B, C, D) cho mỗi ô trống từ {<1>} đến {<5>}

Most people think of computers as very modern inventions, products of our new technological age. But actually the idea for a computer had been worked out over two centuries ago by a man ([<1>]) _____ Charles Babbage. Babbage was born in 1791 and grew up to be a brilliant mathematician. He drew up plans for several calculating machines which he called "engines". But despite the fact that he ([<2>]) _____ building some of these, he never finished any of them. Over the years people have argued ([<3>]) _____ his machines would ever work. Recently, however, the Science Museum in London has finished building ([<4>]) _____ engine based on one of Babbage's designs. ([<5>]) _____ has taken six years to complete and more than four thousand parts have been specially made.

Whether it works or not, the machine will be on show at a special exhibition in the Science Museum to remind people of Babbage's work.

- | | | | |
|-----------------|------------|---------------|------------|
| (<1>) A. known | B. called | C. recognized | D. written |
| (<2>) A. wanted | B. started | C. made | D. missed |
| (<3>) A. until | B. though | C. why | D. whether |
| (<4>) A. the | B. an | C. some | D. that |
| (<5>) A. He | B. One | C. It | D. They |

7. Phần câu hỏi nhóm cho phép hoán vị

Thông thường do ngữ cảnh các câu hỏi nhóm không cho hoán vị thứ tự câu hỏi con, nếu muốn cho phép hoán vị thứ tự các câu hỏi con trong câu hỏi nhóm, chỉ cần định dạng in nghiêng ký hiệu nhận dạng câu hỏi con (<n>) (n là số thứ tự câu hỏi con trong câu hỏi nhóm, xem Phụ lục 5 để biết ý nghĩa của các ký hiệu dùng trong câu hỏi nhóm)

Ví dụ:

Đọc kỹ đoạn văn sau và chọn phương án đúng (A hoặc B, C, D) cho mỗi câu từ {<1>} đến {<5>}

TELEVISION

Here in Egypt, television has a powerful hold over people's minds. It is an instrument of leisure, of information and - to a very limited extent - of culture. It does not stop people reading newspapers or books, going to the cinema or theatre or watching videos. But these activities are occasional, irregular and ultimately of secondary importance. Television is one of the main subjects of conversation, at school, in offices, at home and in the street, as well as being written about in all the newspapers.

It might be said that the main objective of television is to persuade the maximum number of people to watch it for the maximum amount of time. And how effectively the sitcoms and soap

operas do that! I do not think that I have ever seen any other country so totally dominated by these shows. Some of them are Egyptians productions but the majority is American. Each episode, each programme, is a talking point for everyone, young and old alike.

(<1>) Which is the main idea of the passage?

- A. Television, an instrument of leisure.
- B. Television, the main subjects of conversation.
- C. Television, the rest of the media and American soaps.
- D. Television and its use.

(<2>) What does television have over people's mind?

- A. An influence.
- B. An impression.
- C. A limit.
- D. A picture.

(<3>) At school or in offices, television is considered as a topic _____.

- A. for learning
- B. for people to talk about
- C. for discussion
- D. for entertainment

(<4>) What might the main objective of television be?

- A. To allow much time for many people to watch it.
- B. To get people away from their work.
- C. To get people away from their free time.
- D. To waste time.

(<5>) How often are the sitcoms and soap operas shown on TV?

- A. Rarely.
- B. Sometimes.
- C. A lot.
- D. Never.

Lưu ý quan trọng:

- a) Xem thêm các phụ lục để biết chi tiết hơn về cách thể hiện các câu hỏi đặc biệt (câu hỏi không có lựa chọn, câu hỏi nhóm) theo qui cách McMIX, để McMIX có thể hiểu đúng tinh thần của đề thi
- b) Kể từ phiên bản 2008.09 trở về sau, McMIX sẽ nhận dạng mọi câu hỏi của đề thi theo đúng “văn phạm” đã được trình bày trong tài liệu này và không báo lỗi trong khi nhận dạng nữa. Thay vào đó sẽ có các cảnh báo các khả năng lỗi có thể có của các câu hỏi sau khi nhận dạng xong. Người sử dụng có thể dựa vào cảnh báo này để kiểm tra lại các câu hỏi có thể có lỗi “văn phạm”. Nếu phát hiện có thể sửa lại trực tiếp các câu hỏi sai này để trở thành đúng và chỉ lưu lại các câu hỏi này mà thôi

Việc làm này giúp quá trình nhận dạng nhanh hơn, đồng thời thay vì phải tìm kiếm lỗi ở toàn đề thi, thì bây giờ chỉ cần tìm kiếm lỗi ở từng câu hỏi thi cụ thể

- c) Kể từ phiên bản 2008.09 trở về sau, các câu hỏi nhóm và câu hỏi đơn được phép import cùng lúc. Trong đó, một câu hỏi nhóm được xem như một câu hỏi, tức là, nó cũng sẽ được phân cách với câu hỏi liên tiếp nó bằng một ký hiệu [

]
- d) McTEST-Lite hướng đến việc công đồng người sử dụng McTEST-Lite & McMIX có thể chia sẻ đề thi lẫn nhau thông qua format qui định này
- e) Không chứa các câu chọn lựa a., b., c., d. trong table như các chương trình trộn đề khác qui định
- f) Xem file VATLY.DOC, HOAHOC.DOC, ANHVAN.DOC trong thư mục <McTEST>\DocExample (<McTEST> là thư mục cài đặt) để biết cách chuẩn bị đề thi tốt hơn.

Bước 1.2: Import (hoặc Copy và Paste) đề thi đã chuẩn bị vào McTEST-Lite.

- Tại giao diện chính của McTEST-Lite, click nút  Tạo/In đề thi

Nếu môn thi chưa có câu hỏi thì chương trình sẽ vào thẳng màn hình nhập câu hỏi. Nếu môn thi đã có nhập câu hỏi rồi, thì cần click vào nút “Thêm” ở màn hình Đề Thi Chuẩn để nhập tiếp tục các câu hỏi mới cho đề thi đang soạn đang dở.

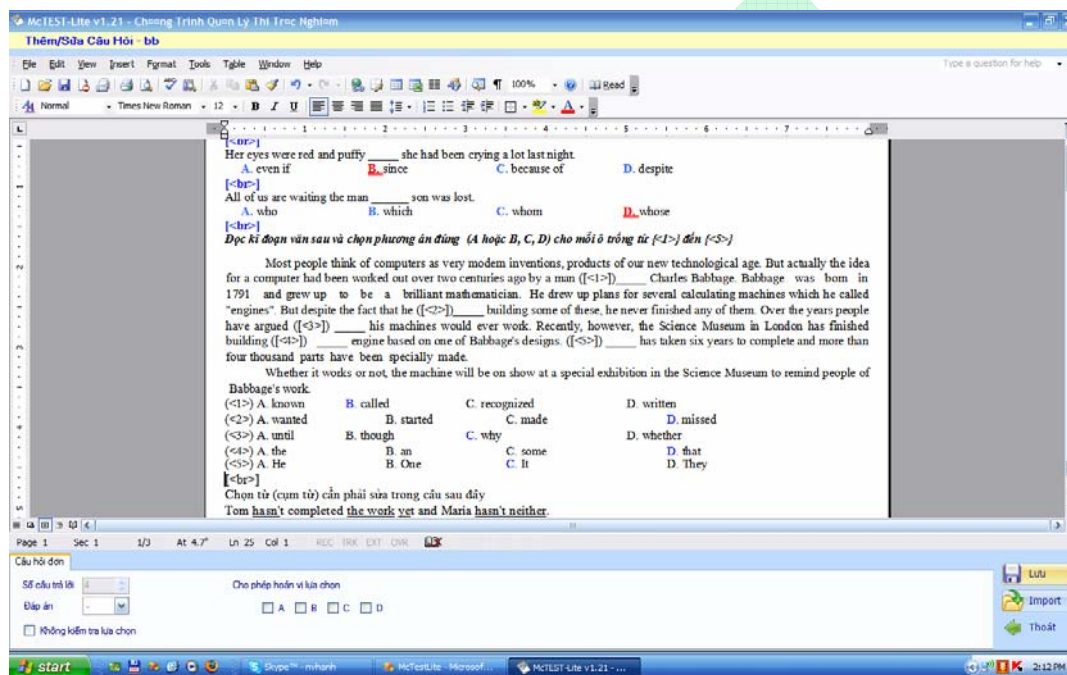
(Lưu ý: Nếu nút “Thêm” bị mờ thì có nghĩa môn này đã có đề thi hoàn chỉnh và đã bị khóa, không cho thêm câu hỏi thi)

Tại cửa sổ soạn thảo, nhấn nút Import để mở file đã chuẩn bị ở bước 1

Lưu ý:

- Có thể chọn cách Copy/Paste như truyền thống vào cửa sổ soạn thảo
- Có thể sửa đổi nội dung sau khi import (hoặc copy & paste) nếu muốn
- Có thể gõ trực tiếp câu hỏi (hoặc nhiều câu hỏi) vào cửa sổ soạn thảo

Kiểm tra lại nội dung và nhấn nút “Lưu”.



Bước 1.3: Chuẩn bị đề thi - in đề thi gốc – in đề thi chuẩn.

*** Xem/sửa câu hỏi:**

Muốn xem câu hỏi, click vào câu hỏi trong cửa sổ “Đề thi chuẩn”. Nội dung câu hỏi sẽ hiện ở ngăn bên phải.

Muốn sửa thì click vào nút sửa rồi tiến hành chỉnh sửa (giao diện sửa câu hỏi tương tự như nhập câu hỏi), sửa xong thì lưu lại rồi thoát ra.

Để xem nhanh nội dung câu hỏi, click chuột lên câu hỏi, hoặc rê chuột đến mã câu hỏi (xem dạng tooltip, ở bất cứ nơi nào trong chương trình khi rê chuột đến mã câu hỏi).

Muốn đổi vị trí câu hỏi, chỉ cần drag và drop câu hỏi đến vị trí mong muốn.

Muốn tạo nhóm cho đề thi, click vào nút “sửa số nhóm” và nhập số nhóm cần tạo.

McTest v1.20 - Chương Trình Quản Lý Thi Trắc Nghiệm

Đề Thi Chuẩn

Kỳ thi đang xử lý: **Kỳ Thi Mẫu** Môn thi đang xử lý: **Vật Lý Lớp 12**

Câu	Mã câu hỏi	Đáp án	Hv1 A	Hv1 B	Hv1 C	Hv1 D
1	001	C	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
2	002	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
3	003	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
4	004	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
5	005	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
6	006	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
7	007	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
8	008	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
9	009	D	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
10	010	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
11	011	B	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
12	012	D	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
13	013	D	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
14	014	C	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
15	015	D	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
16	016		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
17	017		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
18	018		<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
19	019	A	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
20	020	C	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Một vật thực hiện đồng thời hai dao động điều hòa cùng phương có các phương trình dao động là $x_1 = 5\sin(10\pi t)(cm)$ và $x_2 = 5\sin(10\pi t + \frac{\pi}{3})(cm)$. Phương trình dao động tổng hợp của vật là

A. $x = 5\sin(10\pi t + \frac{\pi}{2})(cm)$ B. $x = 5\sin(10\pi t + \frac{\pi}{6})(cm)$

C. $x = 5\sqrt{3}\sin(10\pi t + \frac{\pi}{4})(cm)$ D. $x = 5\sqrt{3}\sin(10\pi t + \frac{\pi}{6})(cm)$

Trong dao động của con lắc lò xo, nhận xét nào sau đây là sai?

A. Tần số dao động riêng chỉ phụ thuộc vào đặc tính của hệ dao động.
B. Lực cản của môi trường là nguyên nhân làm cho dao động tắt dần.
C. Biên độ dao động cưỡng bức chỉ phụ thuộc vào biên độ của ngoại lực tuần hoàn.
D. Tần số dao động cưỡng bức bằng tần số của ngoại lực tuần hoàn.

Thêm Sửa câu hỏi Hủy In đề gốc In đề chuẩn Đề hoàn vị Sửa số nhóm Sửa đáp án Định dạng Trở về

Có thể xem nội dung câu hỏi bằng cách click hoặc trở chuột vào mã câu hỏi

*** Định dạng trang đề thi:**

Tại cửa sổ “Đề thi chuẩn”, click nút “Định dạng” bên dưới, cửa sổ định dạng hiện ra

McTest v1.20 - Chương Trình Quản Lý Thi Trắc Nghiệm

Định Dạng Trang Đề Thi

Kỳ thi: **Kỳ Thi Mẫu** Môn thi: **Vật Lý Lớp 12**

Ngày thi: **20/10/2007**

Giờ thi: **8** giờ **0** phút

Thời gian làm bài: **60** phút

Chọn Template: **DefaultTemplate** **Bỏ chọn**

Chọn header: **DefaultHeader** **Bỏ chọn**

Chọn footer: **DefaultFooter** **Bỏ chọn**

Các ghi chú môn thi (dùng khi in đề thi)

1

2

3

4

5

Lưu **Thoát**

Cửa sổ định dạng trang đề thi, nhập các thông tin vào các ô tương ứng.

Lưu ý: Phần template (định dạng trang), header (phần đầu trang) và footer (phần cuối trang) chương trình sẽ gán các giá trị mặc nhiên. Nếu muốn sửa đổi các giá trị này, hãy chọn “Định dạng trang mẫu” ở màn hình chính để có thể sửa hoặc thêm mới các định dạng tự định nghĩa.

- * **In đề gốc:** Tại cửa sổ “Đề thi chuẩn”, click nút “In đề gốc”. Đề thi gốc in đúng thứ tự khi nhập vào McTEST-Lite, có in đáp án để kiểm tra

Tên file đề thi gốc này sẽ là (McTEST-Lite lưu tự động)

<McTEST>\Data\<KYTHI>\<KYTHI>_<MONTHI>_DETHIGOC.DOC

Trong đó:

<McTEST> là tên đường dẫn cài đặt McTEST-Lite

<KYTHI> là mã kỳ thi

<MONTHI> là mã môn thi

Lưu ý:

- Đây là file word, người sử dụng tùy ý sửa đổi theo ý muốn

- Người sử dụng có thể lưu lại đề thi này với tên khác. Tuy nhiên khi dùng chức năng “Xem file đề thi ...”, thì McTEST-Lite sẽ chỉ mở file chính thức này

- * **In đề chuẩn:** Tại cửa sổ “Đề thi chuẩn”, click nút “In đề chuẩn”. Đề thi chuẩn in đúng thứ tự do người sử dụng xếp đặt, không in đáp án và in giống như format của một đề thi thực sự.

Tên file đề thi chuẩn này sẽ là (McTEST-Lite lưu tự động)

<McTEST>\Data\<KYTHI>\<KYTHI>_<MONTHI>_DETHICHUAN.DOC

Trong đó:

<McTEST> là tên đường dẫn cài đặt McTEST-Lite

<KYTHI> là mã kỳ thi

<MONTHI> là mã môn thi

Lưu ý:

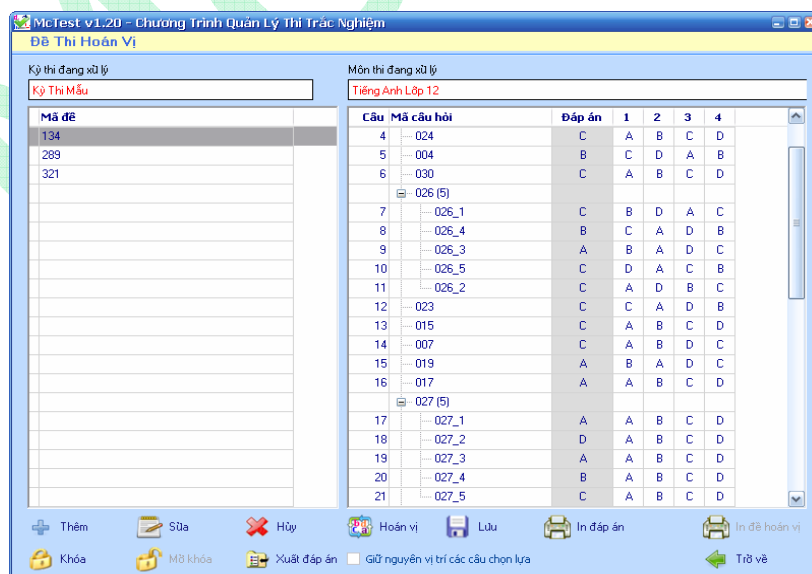
- Đây là file word, người sử dụng tùy ý sửa đổi theo ý muốn

- Người sử dụng có thể lưu lại đề thi này với tên khác. Tuy nhiên khi dùng chức năng “Xem file đề thi ...”, thì McTEST-Lite sẽ chỉ mở file chính thức này

- * **Xem file đề gốc & đề thi chuẩn:** Right click ở ngăn bên trái “của cửa sổ đề thi chuẩn” và chọn “Xem file đề thi gốc” hoặc “Xem file đề thi chuẩn”

Bước 1.4: Trộn & in các đề hoán vị.

Tại cửa sổ đề thi chuẩn, click nút “Đề hoán vị” (góc dưới bên phải) để mở cửa sổ đề hoán vị



Cửa sổ đề hoán vị.

Thêm đề hoán vị: Click vào nút thêm trên cửa sổ “đề hoán vị”.

Nhập số lượng đề hoán vị cần tạo rồi click “Đồng ý”. McTEST-Lite sẽ tự động tạo ra các mã đề và tự động trộn đề cho các mã đề này

Sửa mã đề hoán vị: Chọn mã đề cần sửa và click vào nút “Sửa”

Hoán vị lại (hoán vị tự động): Nếu muốn hoán vị các câu hỏi & chọn lựa một cách tự động, chọn mã đề và click vào nút “Hoán vị”.

Lưu ý: Nếu user không muốn hoán vị các chọn lựa của toàn bộ câu hỏi thi trong đề thi, thì chọn nhiệm ý

[x] Giữ nguyên vị trí các câu chọn lựa

Nhiệm ý này chỉ cho phép thay đổi ON/OFF khi chưa có đề hoán vị nào được tạo.

Thay đổi thứ tự câu hỏi một cách thủ công: chọn mã đề, drag & drop câu hỏi trên cửa sổ bên phải.

Thay đổi thứ tự chọn lựa một cách thủ công: chọn mã đề, right click vào câu hỏi tương ứng và chọn “Hoán vị lựa chọn”.

In đề hoán vị: Chọn mã đề cần in rồi click nút “In”.

Có thể chọn nhiều mã đề thi để in cùng một lần

Tên file đề thi hoán vị này sẽ là (McTEST-Lite lưu tự động)

<McTEST>\Data\<KYTHI>\<KYTHI>_<MONTHI>_<MADE>.DOC

Trong đó:

<McTEST>	là tên đường dẫn cài đặt McTEST-Lite
<KYTHI>	là mã kỳ thi
<MONTHI>	là mã môn thi
<MADE>	là mã đề thi hoán vị

Lưu ý 1:

- Đây là file word, người sử dụng tùy ý sửa đổi theo ý muốn
- Người sử dụng có thể lưu lại đề thi này với tên khác. Tuy nhiên khi dùng chức năng “Xem file đề thi ...”, thì McTEST-Lite sẽ chỉ mở file chính thức này

Lưu ý 2:

- Việc in đề thi ra file word cũng có thể gây ra những lỗi ngoài mong muốn không lường trước. Vì môi trường Word có những phức tạp riêng, McTEST-Lite không thể tự giải quyết các lỗi này. Các lỗi này thường dẫn đến việc ngừng in đột ngột và báo lỗi hệ thống. Trong trường hợp này người sử dụng có thể vào lại chương trình McTEST-Lite & cho in trở lại. Nếu lỗi này xảy ra liên tục, có thể cần cài đặt lại word (cài đặt full) để khắc phục.

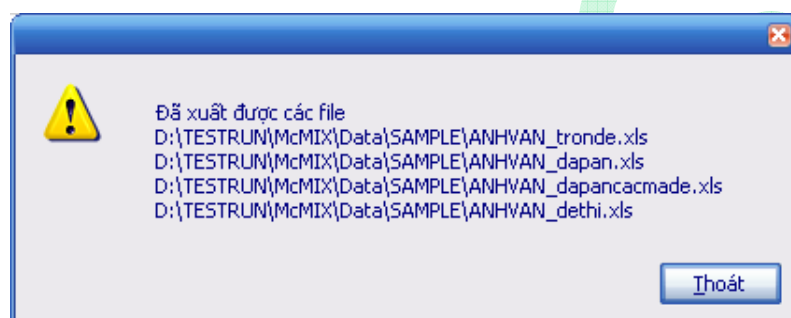
In đáp án: Tại cửa sổ “Đề thi hoán vị”, click nút “In đáp án”. Đáp án sẽ in ra giấy cho từng mã đề thi trên các trang in riêng.

Thông Tin Đề Thi Hoán Vị					
Kỳ thi	Kỳ Thi Mẫu				
Môn thi	Vật Lý Lớp 12				
Mã đề thi	135				
Mã câu hỏi	Câu đề chuẩn	Câu đề hvj	Thứ tự Hvj	Đáp án chuẩn	Đáp án Hvj
008	8	1	B-D-C-A	B	A
028	28	2	B-C-D-A	D	C
024	24	3	B-A-D-C	C	D

Có thể dùng nút Export document (Ctrl+E) ở phía trên màn hình để xuất đáp án ra dạng pdf hoặc Excel.

Xuất đáp án ra file Excel: Tại cửa sổ “Đề thi hoán vị”, click nút “Xuất đáp án”.

Khi đáp án xuất thành công, ta sẽ nhận được thông báo:



Các file mã đề, đáp án đề chuẩn, công thức hoán vị, đáp án các mã đề (format Excel) sẽ được export ra thư mục <McTEST>\Data\<KYTHI> để có thể hỗ trợ cho việc chấm thi.

Khóa đề thi: Click “Khóa” để khóa mọi biến động về đề thi, đề phòng các tai nạn vô tình có thể làm ảnh hưởng đến nội dung đề thi đã cho in và tổ chức thi.

Mở khóa đề thi: Khi cần sửa đổi có thể Click “Mở Khóa”

Lưu ý quan trọng: Sau khi đã tạo đề hoán vị, McTEST-Lite sẽ khóa việc thêm & bớt, thay đổi số nhóm và khóa việc hoán vị trong đề thi gốc. Mục đích là bảo đảm tính đúng đắn cho các đề thi hoán vị

Tuy nhiên McTEST-Lite vẫn cho phép người sử dụng có thể thay đổi nội dung và đáp án câu hỏi. Trong khi thay đổi nội dung hoặc đáp án câu hỏi người sử dụng phải lưu ý tự kiểm tra tính đúng đắn của các đề đã hoán vị. Ví dụ đừng thay đổi một chọn lựa có thể hoán vị thành một chọn lựa không thể hoán vị (sẽ mâu thuẫn với hoán vị đã có v.v...)

Bước 2: Scan bài thi vào máy tính

Mục đích: Dùng máy scan (Scanner) và chương trình kèm theo để scan bài thi thành các file ảnh. Lưu các file ảnh này vào các thư mục quy định của McTEST-Lite. Các file ảnh này sẽ được “dịch” ra thành text (bước 3 và bước 4)

Sử dụng chương trình kèm theo máy scanner để quét bài thi của thí sinh vào máy tính theo các thông số tiêu chuẩn sau:

Resolution (độ phân giải):	200 x 200 pixels
Colors (chế độ màu):	Gray scale
File type (loại file ảnh lưu trữ):	jpeg (*.jpg)
Thư mục lưu trữ :	<McTEST>\DATA\<KYTHI>\<MONTHI>\

* Trong đó:


<McTEST>	là thư mục cài đặt McTEST-Lite
<KYTHI>	là mã kỳ thi
<MONTHI>	là mã môn thi

Lưu ý quan trọng:

- Chất lượng file ảnh ở bước này quyết định đến tính chính xác của phần nhận dạng bài thi (sẽ đề cập ở bước 3 và bước 4).
- Cần tận dụng các tính năng: Khử rìa đen (Boder removal), khử lệch nghiêng (deskew) nếu máy scanner có hỗ trợ các chức năng này.
- Nếu lượng bài thi của một môn thi tương đối nhiều (ví dụ hơn 500 bài thi) hoặc nếu muốn phân chia bài thi ra thành nhiều lô (ví dụ mỗi lớp là một lô) thì nên tạo các thư mục con bên trong thư mục <McTEST>\DATA\<KYTHI>\<MONTHI>\ và lưu file ảnh của bài thi vào các thư mục con này.


Bước 3: Tạo mẫu nhận dạng cho bài thi:

Mục đích: Định nghĩa một bài thi mẫu để McTest-Lite “nhận biết” được vị trí bố trí các “phần tử” trên bài làm: Số báo danh, mã đề thi và phần bài làm của thí sinh. McTEST-Lite sẽ sử dụng thông tin này để nhận dạng bài thi (file hình) thành các dữ liệu text (bước 4) chuẩn bị cho việc xử lý (bước 5) và chấm thi (bước 6).

Tại giao diện chính của McTEST-Lite, chọn kỳ thi, môn thi cần xử lý rồi click nút  để vào phân hệ nhận dạng bài thi.

Trong cửa sổ phân hệ nhận dạng, vào menu “Định nghĩa” -> chọn “Tạo mẫu”. Sau đó chọn 1 file ảnh trong số các file ảnh vừa scan vào máy (của môn cần xử lý) để làm mẫu (chọn tên file rồi click open)

Xác định các vùng cần lấy dữ liệu trên file ảnh. Mỗi vùng được tạo theo quy trình sau:

- Click nút  (ở cạnh trái cửa sổ). Hoặc right click vào vị trí cần đánh dấu vùng nhận dạng.
- Bấm và kéo lên khu vực cần lấy dữ liệu sao cho khung được tạo ra phủ kín lên toàn khu vực cần nhận dạng (số báo danh, mã đề và phần trả lời).
- Khai báo thông số của vùng ở hộp bên phải.

Các thông số cần xác định cho mỗi field dữ liệu

Loại dữ liệu là loại thông tin của vùng đó (số báo danh, mã đề, trả lời)

Chiều lấy số lượng chiều lấy số lượng các phần tử nhận dạng: ngang / dọc

Kiểu dữ liệu xuất	chữ cái (dùng cho phần trả lời) / chữ số (dùng cho SBD và mã đề)
Số lựa chọn cho phép	là số lượng các lựa chọn của 1 thành phần (VD: lấy 1 ký tự của số báo danh, ta có 10 lựa chọn từ 0 đến 9)
Số lượng ký tự cần lấy	là số lượng ký tự nhận dạng trong 1 vùng
Số khoảng trắng	dùng để phân cách giữa các nhóm thông tin cho dễ đọc.
Số thứ tự vùng	dùng để xác định thứ tự lưu trữ giữa các vùng, tên vùng dùng để phân biệt giữa các vùng (2 thông số này do chương trình tự gán)

VD: Xác định vùng lấy số báo danh, ta cần khai báo các thông số như sau:

Loại dữ liệu	SBD
Chiều lấy số lượng	Ngang
Kiểu dữ liệu xuất	Chữ số
Số lựa chọn cho phép	10
Số lượng ký tự cần lấy:	6
Số khoảng trắng	0
Số thứ tự vùng	0 (vùng đầu tiên)
Tên vùng	Field1 (hoặc có thể sửa tên thành SoBaoDanh)

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Giám thị 1
Họ và tên: Đ. T. Hoàng
Chữ ký: [Signature]

Giám thị 2
Họ và tên: Nguyễn Văn Hùng
Chữ ký: [Signature]

1. Tên trường: CAO ĐẲNG KINH TẾ TP HCM
Ký hiệu trường (bằng chữ): CEP

2. Điểm thi: Phố Nguyễn Văn Hùng

3. Phòng thi: 0234

4. Họ và tên thí sinh: TRẦN TRUNG TÍN

5. Ngày sinh: 22/12/1989

6. Chữ ký của thí sinh: [Signature]

7. Môn thi: HOA

8. Ngày thi: 16/07/2007

9. Số báo danh: 010058

10. Mã đề thi: 439

Thí sinh lưu ý:

- Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách.
- Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn.
- Dùng bút chì đen tô kín các ô tròn trong mục: **Số báo danh, Mã đề thi** trước khi làm bài.

Phần trả lời: Số thứ tự câu trả lời dưới đây ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề thi. Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và **tô kín một ô tròn** tương ứng với phương án trả lời đúng.

1 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

2 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

26 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

27 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

51 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

52 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

76 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

77 ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

Trang 1 / 1

Hiện thị 52%

Đơn vị Point

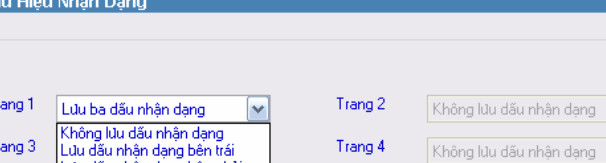
Xác định vùng lấy số báo danh

Lần lượt tạo khung nhận dạng cho các vùng còn lại (mã đề, các vùng chứa câu trả lời)

Mẫu đã tạo xong

Sau đó vào menu “Định nghĩa” -> “Lưu mẫu”. Sau khi đặt tên cho mẫu, xác định “lưu 3 dấu nhận dạng” rồi click nút “Đồng ý”

(Nên thiết kế mẫu với 3 dấu nhận dạng)



Chương Trình Nhận Dạng Bài Thi Trắc Nghiệm

Lưu Dấu Hiệu Nhận Dạng

Trang 1:

Trang 2:

Trang 3:

Trang 4:

Trang 5:

Trang 6:

Trang 7:

Trang 8:

Trang 9:

Trang 10:

Đồng ý Thoát

Lưu ý:

- *Mẫu nhận dạng, hình mẫu và các thông số sẽ được McTEST-Lite lưu trong thư mục <McTEST>\Templates\, người sử dụng không cần chọn thư mục để lưu.*
- *Nếu nhiều môn thi khác nhau (ở cùng 1 kỳ thi hoặc khác kỳ thi) sử dụng cùng 1 mẫu giấy thi thì chỉ cần tạo 1 mẫu nhận dạng để dùng chung.*
- *Nếu việc in ấn không chuẩn thì nên dùng các mẫu nhận dạng khác nhau cho các lô giấy in khác nhau.*

Bước 4: Quét nhận dạng bài thi:

Mục đích: McTEST-Lite sử dụng thông tin về mẫu nhận dạng (đã tạo ở bước 3) để nhận dạng bài thi (file hình của bài thi) thành các dữ liệu text.

Tại cửa sổ của phân hệ nhận dạng, vào menu “Nhận dạng” -> “Quét nhận dạng”

Khai báo thông số nhận dạng rồi click nút “đồng ý”.

The left screenshot shows the 'Chọn thư mục nhận dạng' section with a table listing folders and files. The table has three columns: 'Thư mục con (Lô)', 'Số File', and 'Chọn'. The data is as follows:

Thư mục con (Lô)	Số File	Chọn
Gốc	248	<input checked="" type="checkbox"/>

The right screenshot shows the 'Chọn thư mục nhận dạng' section with a table listing folders and files. The table has three columns: 'Thư mục con (Lô)', 'Số File', and 'Chọn'. The data is as follows:

Thư mục con (Lô)	Số File	Chọn
12A1	203	<input checked="" type="checkbox"/>
12A2	211	<input checked="" type="checkbox"/>
12A3	203	<input checked="" type="checkbox"/>
12A4	248	<input checked="" type="checkbox"/>
12A5	240	<input checked="" type="checkbox"/>
12A6	217	<input checked="" type="checkbox"/>

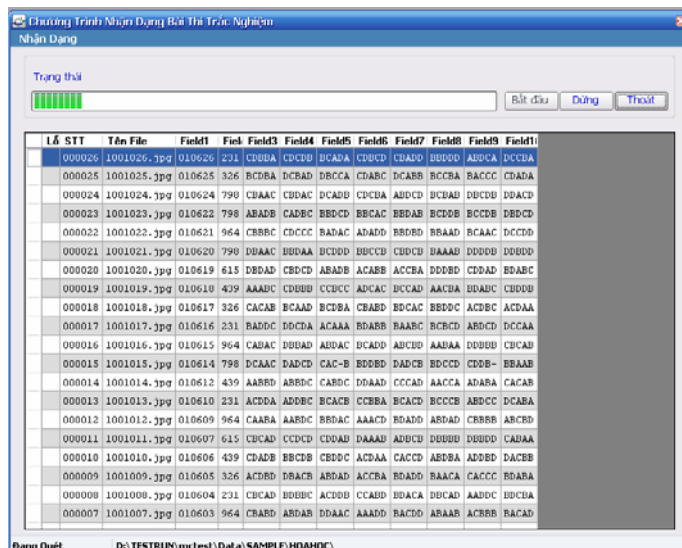
Bài thi không phân lô

Bài thi có phân lô theo tên lớp

Các thông số nhận dạng gồm có:

- Chọn file định nghĩa (file mẫu nhận dạng đã tạo ở bước 3), click nút [...] để chọn.
- Xác định lô cần quét (mặc định hệ thống chọn sẵn tất cả các lô).
- Độ tương phản:
 - + Phần trăm (%) tương phản của ô được tô so với ô tô đậm nhất có thể (đen nhất)
 - + Nếu độ tương phản của một ô lớn hơn giá trị này thì được xem là có tô và ngược lại là không tô (blank)
 - + McTEST-Lite chọn giá trị mặc nhiên là 25%
 - + Nếu bài thi quá nhạt (lợt) hoặc ô nền của form để đậm, có thể giảm xuống từ 10% đến 20%
 - + Chính định giá trị này sao cho phù hợp với lô bài thi được quét để có số ô không nhận dạng được do nhạt (lợt) là ít nhất
- Độ phân biệt:
 - + Phần trăm (%) phân biệt giữa ô tô đậm nhất và ô tô đậm thứ hai trong cùng một đối tượng
 - + Nếu độ phân biệt của một ô lớn hơn giá trị này thì được xem là có phân biệt và ngược lại là không phân biệt (double)
 - + McTEST-Lite chọn giá trị mặc nhiên là 125%
 - + Nếu bài thi khó phân biệt và nhận dạng ra nhiều dấu nhiễu chọn lựa (double), thì cần giảm giá trị này xuống 110%->125%
 - + Nếu bài thi có phân biệt tốt (rõ ràng, chính xác), ít dấu nhiễu chọn lựa (double) và có chiều hướng bỏ qua các trường hợp nhiễu chọn lựa (double), thì cần tăng giá trị này lên 125%->200%
 - + Chính định giá trị này sao cho phù hợp với lô bài thi được quét để có số ô nhiễu chọn lựa (double) được xác định tốt nhất.

Sau khi xác nhận xong các thông số nhận dạng, tại cửa sổ tác vụ nhận dạng, click nút “Bắt đầu” để tiến hành quét nhận dạng bài thi.



Sau khi nhận dạng xong, McTEST-Lite lưu kết quả nhận dạng vào Database, đồng thời tạo ra file text với tên file <McTest>\Data\<KYTHI>\<MAMON>_<lô>.txt để người sử dụng có thể dùng vào các mục đích khác tùy ý.

*** Lưu ý:**

- Tác vụ nhận dạng bài thi tốn rất nhiều tài nguyên hệ thống (vì phải xử lý nhiều file ảnh cùng lúc) nên để tránh tình trạng treo máy (có thể xảy ra), không nên thao tác với máy tính cho đến khi quá trình nhận dạng bài thi hoàn tất.
- Quá trình nhận dạng có thể có các sai số:
 - + Sai số do thí sinh tô không chuẩn.
 - + Sai số do mẫu nhận dạng không đúng với các bài thi được nhận dạng (in lệch ngang dọc hoặc nghiêng, màu sắc đậm nhạt không đều).
 - + Sai số do thiết kế mẫu không tuân thủ các tiêu chuẩn thiết kế.
 - + Sai số do các vết bẩn (mực, mồ hôi tay), do form bị nhàu.

Vì vậy cần tuân thủ chặt chẽ các quy trình sử dụng để giảm thiểu sai số.

Các sai số xảy ra có thể sử dụng bước Xử lý bài thi (bước 5) để sửa chữa.

Bước 5: Xử lý bài thi

Mục đích: Xử lý để khắc phục các sai số từ những nguyên nhân:

- a) Bài làm được nhận dạng có thể sai khác với bài làm của thí sinh: cần sửa lại cho chính xác với bài làm của thí sinh
- b) Bài làm được nhận dạng đúng nhưng thí sinh tô sai (số báo danh, mã đề): Cần sửa lại cho đúng để có thể chấm thi

Tại giao diện chính của McTEST-Lite, click nút  để vào phân hệ xử lý bài thi.

STT	Sđt	Lb	Tên file	Bb	DM	Lb SĐD	Lb đt	Lb CL	Lb tương	SĐD	MĐ đt	Trắc
57	0901057...	0	0	X						010132	790	ABABDCBAABACACDCBDAABBCACABABADACBDDACB
58	0901058...	0	0	X						010133	964	CABBAACBACBACADACBACBDAABDDADBDADBCBDC
59	0901059...	0	0	X						010134	231	DBABBBBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
60	0901060...	0	0	X						010138	790	ACAAABBAABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
61	0901061...	0	0	X						010141	326	BDDBBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
62	0901062...	0	0	X						010142	439	ADACBDBADDCBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
63	0901063...	0	0	X						010143	615	CCACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
64	0901064...	0	0	X						010144	790	DBAACBDBABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
65	0901065...	0	0	X						010146	231	BDACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
66	0901066...	0	0	X						010147	326	ADCBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
67	0901067...	0	0	X						010149	615	CCACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
68	0901068...	0	0	X						010150	790	ACAAABBAABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
69	0901069...	0	0	X						010152	231	BDABABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
70	0901070...	0	0	X						010154	439	BCBDBABABABABABABABABABABABABABABABABAB
71	0901071...	0	0	X						010155	615	CCBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
72	0901072...	0	0	X						010156	790	BCAAABCBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
73	0901073...	0	0	X						010157	964	BDACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
74	0901074...	0	0	X						010158	231	CBABACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
75	0901075...	0	0	X						010160	615	CCBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
76	0901076...	0	0	X						010163	964	DABDBBDBABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
77	0901077...	0	0	X						010164	231	CABBAABCBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
78	0901078...	0	0	X						010165	326	AABDBACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
79	0901079...	0	0	X						010166	439	CABBBBACBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
80	0901080...	0	0	X						010168	790	ACAAABBAABACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
81	0901081...	0	0	X						010170	231	DBBAAABCBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
82	0901082...	0	0	X						010171	326	ABDBABDBBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
83	0901083...	0	0	X						010173	615	CBDBABCBDBACBACBACBACBACBACBACBACBACBACB
84	0901084...	0	0	X						010174	964	BCBDBABABABABABABABABABABABABABABABABAB

Chuẩn bị: Ở màn hình thứ nhất, click nút : lần lượt chọn và thực hiện các chức năng:

Môn thi: bao gồm phần khai báo các phần tự chọn trong đề (nếu có), bật/tắt chức năng kiểm tra mã đề.

Xác định các cụm câu của 2 phần tự chọn.

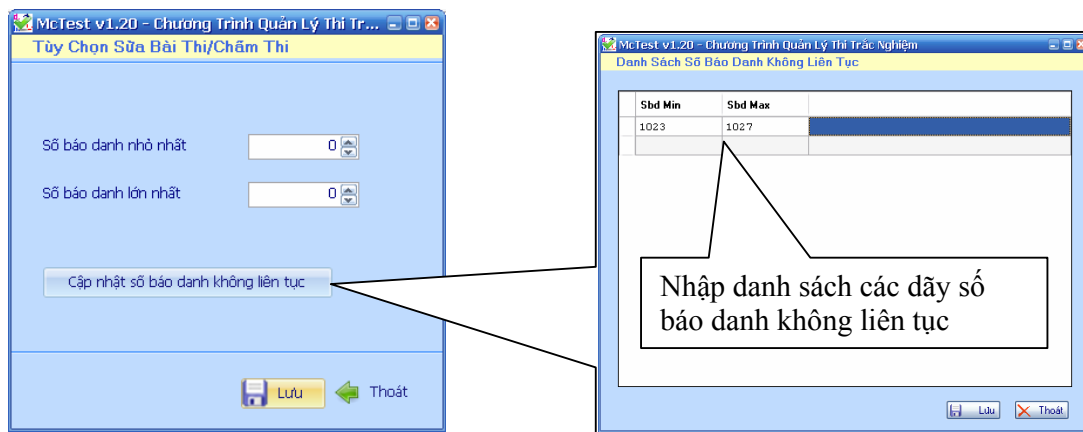
Mã đề thi: khai báo các mã đề thi.

STT	Mã đề
1	312
2	374

Đồng bộ từ các mã đề hoán vị của phân hệ đề thi.

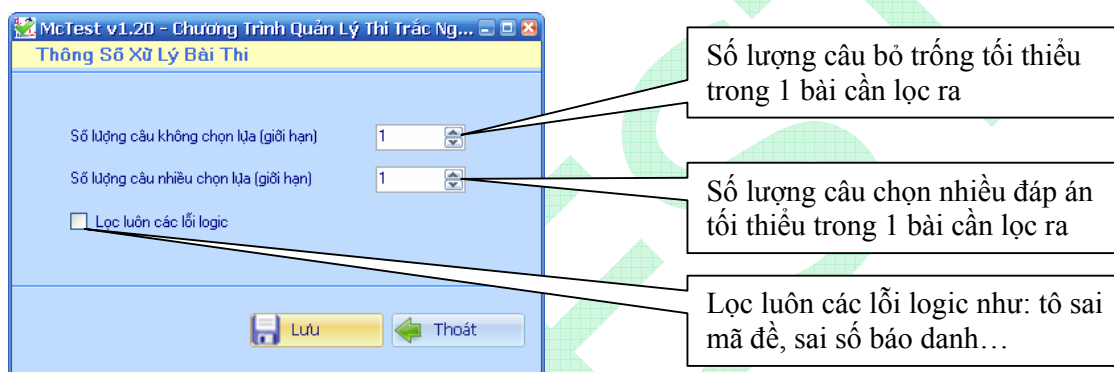
Import từ danh sách các mã đề

Số báo danh: dùng để quy định sự hợp lệ của số báo danh (Bao gồm giới hạn nhỏ nhất và lớn nhất của số báo danh, các dãy số báo danh không liên tục).



Lọc các bài thi lỗi để xử lý:

Click nút “Tham số lọc” để cài đặt các tham số lọc những bài thi bị lỗi:



Sau khi click nút “Lưu”, ta click vào nút “Lọc” để tiến hành lọc các bài thi bị lỗi, phục vụ cho quá trình xử lý

Các lỗi logic (được đánh dấu hoặc ghi số lượng trên các cột tương ứng) bao gồm:

- Lỗi số báo danh: Nếu số báo danh không thỏa mãn quy định (có thể không thực hiện kiểm tra lỗi số báo danh bằng cách không cần nhập số báo danh nhỏ nhất và lớn nhất).
- Lỗi mã đề: Nếu mã đề không nằm trong danh sách mã đề (với đề thi chỉ có 1 mã đề, không cần kiểm tra mã đề).
- Lỗi trùng số báo danh: Nếu phát hiện số báo danh trùng nhau trong cùng 1 môn thi.
- Lỗi làm 2 phần tự chọn: Nếu bài thi có định nghĩa 2 phần tự chọn và thí sinh làm bài cả 2 phần này.
- Số lượng câu không chọn lựa: Nếu lớn hơn hoặc bằng số câu quy định đã chỉnh định ở trên.
- Số lượng câu nhiều chọn lựa: Nếu lớn hơn hoặc bằng số câu quy định đã chỉnh định ở trên.

Sửa 1 bài thi bị lỗi:


Click vào record của bài thi cần xử lý -> click nút “Xem file ảnh” để mở file ảnh của bài đó ra xem

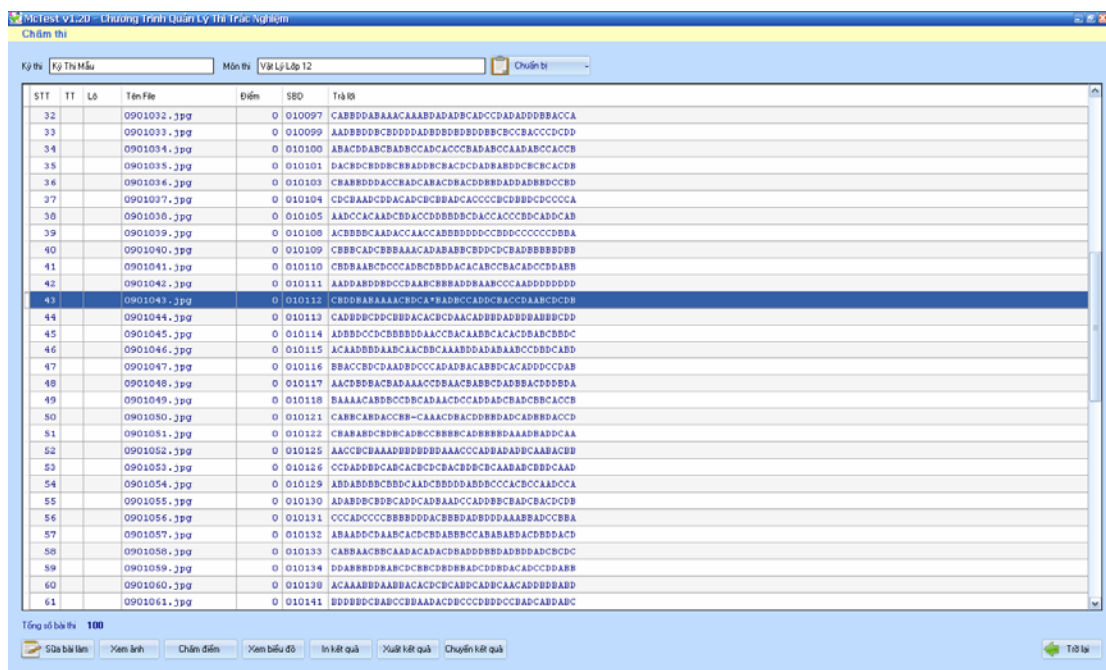
Double click vào record của bài thi đó và tiến hành sửa theo file ảnh rồi lưu lại.

In biên bản xử lý bài thi: click nút “In biên bản”

Bước 6: Chấm thi

Mục đích: Chấm bài thi đã kiểm tra xong ở bước xử lý (bước 5), in điểm thi hoặc xuất điểm thi sang database khác (database chứa dữ liệu tổ chức thi) sau khi chấm xong.

Tại giao diện chính của McTEST-Lite, chọn kỳ thi, môn thi cần xử lý rồi click nút  Chấm thi để vào phân hệ chấm thi

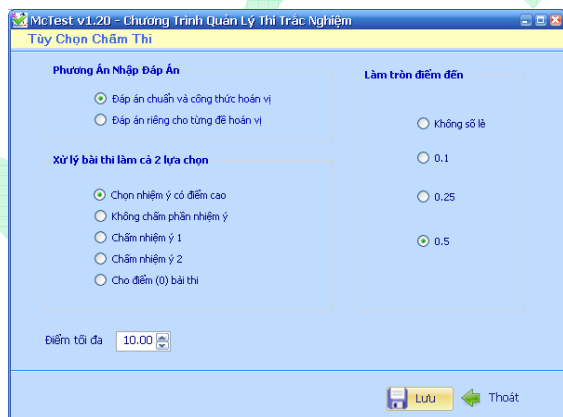


Giao diện phân hệ chấm thi.

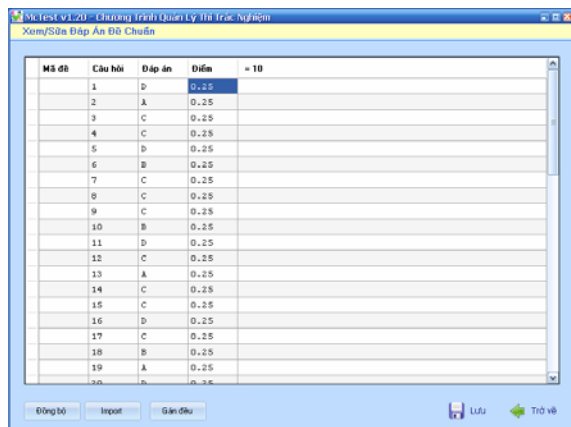
* Chuẩn bị:

Trong cửa sổ phân hệ chấm thi, click nút  Chuẩn bị, thực hiện các công việc:

Định nghĩa mô hình chấm thi:

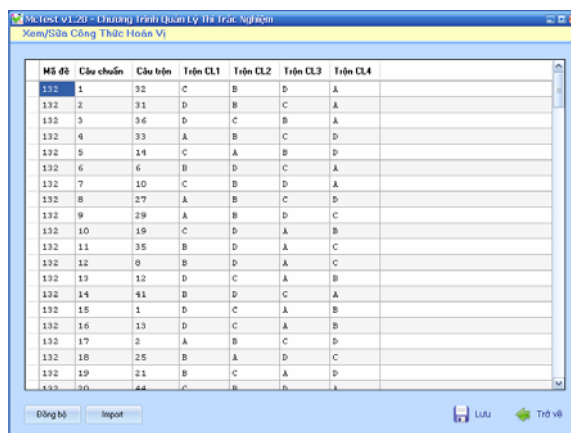


Đáp án – thang điểm: Xem / sửa đáp án và thang điểm



MS đề	Câu hỏi	Đáp án	Điểm
1	D	0.25	
2	A	0.25	
3	C	0.25	
4	C	0.25	
5	D	0.25	
6	B	0.25	
7	C	0.25	
8	C	0.25	
9	C	0.25	
10	B	0.25	
11	D	0.25	
12	C	0.25	
13	A	0.25	
14	C	0.25	
15	C	0.25	
16	D	0.25	
17	C	0.25	
18	B	0.25	
19	A	0.25	
20	D	0.25	

Hoán vị: Xem / sửa công thức hoán vị



MS đề	Câu chuẩn	Câu trộn	Trộn CL1	Trộn CL2	Trộn CL3	Trộn CL4
132	1	32	C	B	D	A
132	2	31	D	B	C	A
132	3	16	D	C	B	A
132	4	33	A	B	C	D
132	5	14	C	A	B	D
132	6	6	B	D	C	A
132	7	10	C	B	D	A
132	8	27	A	B	C	D
132	9	29	A	B	D	C
132	10	19	C	D	A	B
132	11	35	B	D	A	C
132	12	8	B	D	A	C
132	13	12	D	C	A	B
132	14	41	B	D	C	A
132	15	1	D	C	A	B
132	16	13	D	C	A	B
132	17	2	A	B	C	D
132	18	25	B	A	D	C
132	19	21	B	C	A	D
132	20	44	C	B	D	A

*** Chấm điểm:**

Click nút “Chấm điểm” để thực hiện

*** Thống kê và xuất kết quả:**

- Click nút “Xem biểu đồ” để xem biểu đồ thống kê.
- Click nút “In kết quả” để xem / in kết quả chấm.
- Click nút “Xuất kết quả” để xuất kết quả chấm ra file excel.
- Click nút “Chuyển kết quả” để xuất kết quả chấm ra file dbf của Foxpro.

Hỗ trợ chương trình



Khi cần thông tin hoặc cần trao đổi thông tin

Xin vào website <http://www.edusoft.net.vn>

Hoặc mail về cho tác giả McTEST-Lite:

quanvt@edusoft.net.vn hoặc nvhanh@edusoft.net.vn

Khi phát hiện chương trình có lỗi

Xin vui lòng:

Mô tả các công việc trước khi phát hiện lỗi

Mô tả lỗi

Chụp lại màn hình báo lỗi

Copy các câu hỏi không thể nhận dạng, dạng Word (nếu có)

Gởi các thông tin đó về địa chỉ mail:

info@edusoft.net.vn

để chúng tôi phân tích lỗi dễ dàng hơn

Chúng tôi sẽ trả lời nhanh nhất có thể

Xin cảm ơn.

Phụ lục 1: Qui ước về các ký tự nhận dạng a., b., c., d., e.

Người sử dụng cần hiểu các qui ước của McTest-Lite sau đây, để soạn thảo câu hỏi trắc nghiệm một cách đúng đắn tránh những ngộ nhận khi McTest-Lite nhận dạng câu hỏi

Các qui ước sau đây có một số khác với qui ước đã sử dụng trong phiên bản 1.11 trở về trước. Tuy nhiên vẫn tương thích với phiên bản cũ vì: Các câu hỏi đã nhận dạng đúng trong phiên bản cũ vẫn tiếp tục nhận dạng đúng

- Các ký hiệu có thể được xem là **ký tự nhận dạng chọn lựa** (gọi tắt là **từ khóa chọn lựa**) phải là a., b., c., d., e. hoặc A., B., C., D., E. (1 chữ cái có dấu chấm (.) kèm theo sau)
- Nếu các ký hiệu A., B., C., D., E. đi **ngay sau một ký tự khác** thì không coi là từ khóa chọn lựa. Ví dụ **5KA.** thì cụm **A.** không xem là từ khóa chọn lựa

*Gợi ý: Tìm cách viết thích hợp để tránh một cụm từ được hiểu nhầm thành từ khóa chọn lựa. Ví dụ viết là **5KA.** thay vì **5K A.***

- Từ khóa chọn lựa phải xuất hiện theo đúng thứ tự A., B., C., D., E. (Luôn xuất phát từ A.). Các ký hiệu không xuất hiện đúng theo thứ tự sẽ bỏ qua không xem xét là Từ khóa chọn lựa

Ví dụ 1: User vô tình bố trí sai các chọn lựa như sau

A. B. D. C.

Thì **McTest-Lite** chỉ chấp nhận có 3 **ký tự chọn lựa A., B. và C.** (có cảnh báo)

Ví dụ 2: User vô tình bố trí sai các chọn lựa như sau

A. B. B. D.

Thì **McTest-Lite** chỉ chấp nhận có 2 **ký tự chọn lựa** (có cảnh báo)

Ví dụ 3: Giả sử trong câu hỏi các một loạt các ký hiệu có thể là **ký tự chọn lựa** nằm theo thứ tự sau:

C. B. D. **A.** A. C. **B.** B. **C.** B. **D.** C.

Thì chỉ có các ký hiệu tô đậm (và phóng to) được xem là **ký tự chọn lựa**, vì là những từ khóa theo đúng thứ tự A,B,C,D và tìm thấy đầu tiên một cách lần lượt.

- Nếu có sự xuất hiện vô tình của một ký hiệu được nhầm như là một Từ khóa chọn lựa, thì user phải chèn dấu ~. vào giữa ký tự & dấu chấm (Ví dụ A. sửa thành A~.). Việc chèn dấu ~ này để tránh cho McTest-Lite hiểu lầm do sự xuất hiện vô tình của ký hiệu trùng với Từ khóa chọn lựa.

Các dấu ~ này sẽ bị khử đi khi in ra đề thi

(dấu ~ thường nằm ở góc trái và phía trên của bàn phím)

Ví dụ trong câu hỏi các ký hiệu có thể là **ký tự chọn lựa** nằm theo thứ tự sau:

C. B. D. A~. **A.** C. B~. **B.** **C.** B. **D.** C.

Thì các ký hiệu tô đậm được xem là **ký tự chọn lựa**, vì các ký hiệu có thể hiểu lầm đã được chèn dấu ~ vào giữa

- Nếu câu hỏi có 4 lựa chọn nhưng có ký hiệu E. vô tình nằm đúng thứ tự và E. được hiểu là từ khóa chọn lựa thì phải sửa E. thành E~.
- McTest-Lite chấp nhận một số câu hỏi không có câu chọn lựa. Nếu câu hỏi không tìm thấy từ khóa chọn lựa nào (hoặc chỉ có 1 từ khóa chọn lựa A. được tìm thấy) thì câu hỏi được hiểu là 0 có chọn lựa (Có cảnh báo cho user)

- McTest-Lite cũng chấp nhận một số câu hỏi chỉ có 2 hoặc 3 câu chọn lựa (không nhất thiết phải là 4 hoặc 5). Nếu câu hỏi chỉ có 2 hoặc 3 từ khóa chọn lựa được tìm thấy (A., B. hoặc A., B., C.) thì câu hỏi được hiểu là chỉ có 2 hoặc 3 chọn lựa (Có cảnh báo cho user)
- Trong phiên bản hiện tại, McTest-Lite **không** chấp nhận các chọn lựa a, b, c, d, e lưu trong table

Các ví dụ minh họa

Ví dụ 1: Câu có ký hiệu vô tình **A.**

Một dòng điện 3 A. xoay chiều trong mạch điện ... Giá trị điện áp phải là:

A. 100V B. 110V C. 120 V D. 140V

Phải sửa là

(a)

Một dòng điện 3 A~. xoay chiều trong mạch điện ... Giá trị điện áp phải là:

A. 100V B. 110V C. 120 V D. 140V

hoặc (b)

Một dòng điện 3A. xoay chiều trong mạch điện ... Giá trị điện áp phải là:

A. 100V B. 110V C. 120 V D. 140V

hoặc (c)

Một dòng điện 3 A xoay chiều trong mạch điện ... Giá trị điện áp phải là:

A. 100V B. 110V C. 120 V D. 140V

Giải thích

(b) Không phải là **từ khóa chọn lựa** vì A. đi sau ngay một ký tự khác

(c) Không phải là **từ khóa chọn lựa** vì không có dấu chấm (.)

Ví dụ 2:

Một mạch điện có tụ điện C. và tụ điện L. như hình vẽ, ... giá trị dòng điện phải là:

A. 1 A. **B.** 2 A. **C.** 3 A. **D.** 4 A.

4 ký hiệu **A.** nằm sau không được xem là **từ khóa chọn lựa** vì ký hiệu A. đầu tiên được qui định là **từ khóa chọn lựa**

Ký hiệu **C.** **đầu tiên** không được xem là **từ khóa chọn lựa** vì không theo thứ tự

Nên câu hỏi này sẽ được nhận dạng đúng

Phụ lục 2: Câu hỏi không có câu chọn lựa

Ví dụ câu hỏi Anh Văn:

Chọn từ (cụm từ) cần phải sửa trong câu sau đây

It was so a funny film that I burst out laughing.

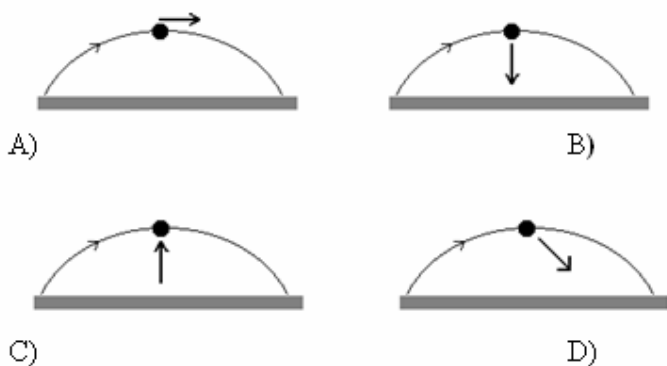
A B C D

Hoặc có thể dùng cách biểu diễn sau

It (A) was so (B) a funny film that (C) I burst out laughing (D).

Ví dụ câu hỏi Vật Lý

Một vật được ném nghiêng với phương nằm ngang một góc nào đó. Hình vẽ nào biểu diễn đúng vectơ gia tốc của vật ?



Các câu hỏi này thuộc loại câu hỏi không có câu chọn lựa

Khi nhận dạng, McTest-Lite sẽ thông báo câu hỏi này không có lựa chọn

Lưu ý:

- Không dùng dấu . sau các từ khóa A, B, C, D của câu hỏi này
- Không gạch chân đáp án cho dạng câu hỏi này

Phụ lục 3: Vấn đề Automatic bulleted lists và Automatic numbered lists

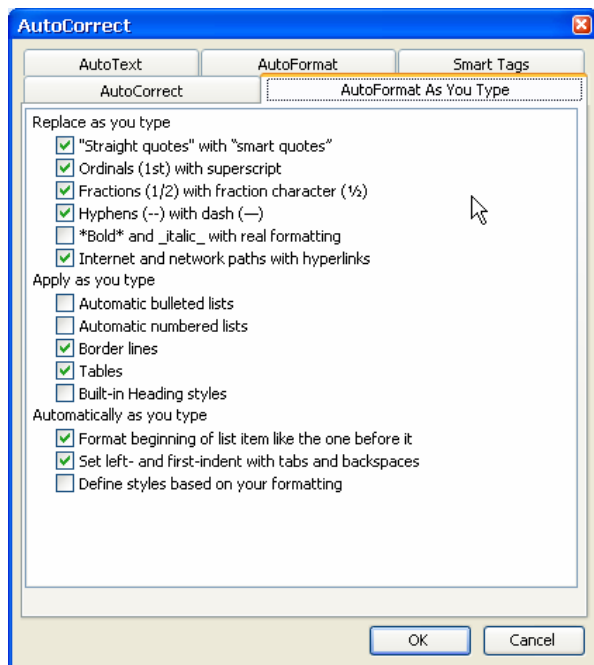
Khi gõ A. (hoặc 1) ở đầu dòng mà Word xem như là một bulleted/numbered list (word sẽ tự động thêm B. (hoặc 2), hãy hủy chế độ tự động hiệu chỉnh này bằng cách chọn menu:

Tools/AutoCorrect Options .../Trong TAB AutoFormat As You Type

Bỏ chọn các nhiệm ý (xem hình vẽ)

Automatic bulleted lists và Automatic numbered lists

thì Word sẽ không tự động thêm B. (hoặc 2) nữa



Lưu ý trên đây để cập khi người sử dụng gõ câu hỏi ngoài chương trình, nếu gõ câu hỏi trong cửa sổ word của McTEST-Lite, McTest-Lite đã tự động bỏ chọn nhiệm ý này

Phụ lục 4: Câu hỏi nhóm

Là một nhóm, tập hợp các câu hỏi đơn có sử dụng chung một đoạn văn dẫn. **McTest-Lite** quy định các “ký hiệu” cho câu hỏi nhóm như sau :

Ký hiệu dạng 1

{<n>}: là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. {<n>} được dùng trong ngữ cảnh: từ câu đến câu ...

Ví dụ:

từ câu {<1>} đến câu {<10>}

lưu trong câu hỏi nhóm (tức là câu hỏi nhóm này có 10 câu hỏi con),

Lưu ý: {<1>} đến câu {<10>} là thứ tự tương đối trong khi nhập, khi làm đề thi McTest-Lite sẽ thay đổi theo ngữ cảnh của từng đề hoán vị, ví dụ câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành từ câu 25 đến câu 34

Ký hiệu dạng 2

[<n>]: là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. [<n>] được dùng trong ngữ cảnh tham chiếu đến câu hỏi con

Ví dụ:

Điền các từ thích hợp vào đoạn văn sau

..... [<1>] <một đoạn văn>. [<2>]

Lưu trong câu hỏi nhóm.

Lưu ý: {<1>} ... {<2>} là thứ tự tương đối trong khi nhập, khi làm đề thi McTest-Lite sẽ thay đổi theo ngữ cảnh của từng đề hoán vị, ví dụ câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành ... 25 <một đoạn văn> 26

Ký hiệu dạng 3

(<n>): là ký hiệu qui ước để mô tả tính tương đối của số thứ tự <n> so với câu hỏi đầu tiên của câu hỏi nhóm. (<n>) được dùng để đặt vào đầu các câu hỏi con

Ví dụ:

<câu dẫn>

(<1>): a. ... b. ... c. ... d. ...

(<2>): a. ... b. ... c. ... d. ...

Trong đề thi, chẳng hạn khi câu hỏi nhóm này bắt đầu là câu 25, thì đoạn văn trên sẽ tự động biến thành

<câu dẫn>

Câu 25: a. ... b. ... c. ... d. ...

Câu 26: a. ... b. ... c. ... d. ...

Lưu ý:

Ký hiệu dạng 3 dùng trong thứ tự câu hỏi con, ký hiệu dạng 2 thường dùng để tham chiếu đến tất cả các câu hỏi con, trong khi ký hiệu dạng 1 chỉ dùng cho ngữ cảnh từ câu ... đến câu ...

Ký hiệu dạng 1 và dạng 3 là bắt buộc có trong câu hỏi nhóm (còn dạng 2 thì tùy thuộc vào dạng câu hỏi, xem các ví dụ bên dưới)

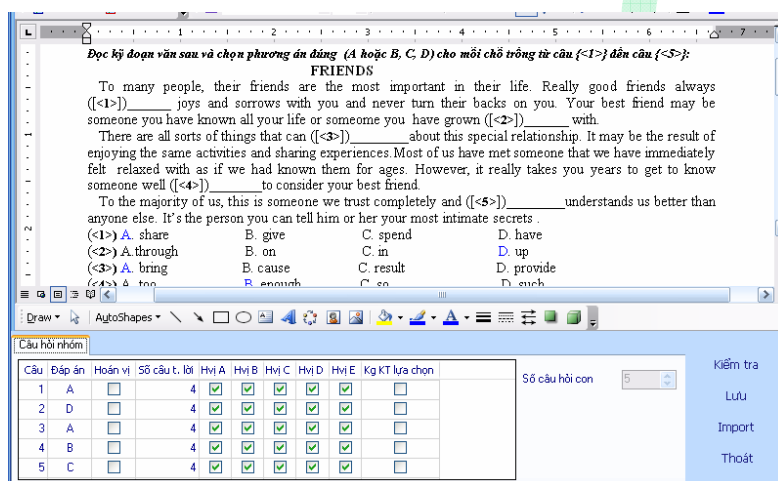
Ví dụ tổng hợp 1 (dùng cả 3 ký hiệu và không cho phép trộn câu hỏi con)

Chọn từ thích hợp (ứng với A, B, C hoặc D) để điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau, từ câu {<1>} đến câu {<5>}

Yesterday, when I was riding along a busy street, I saw[<1>]..... A woman was knocked down when she crossed the street at a zebra crossing. Many people Stopped to offer their help . A policeman arrived and asked a young man to telephone for an[<2>]..... While waiting for the ambulance, the policeman and some people tried to[<3>]..... the bleeding. They used a[<4>]..... to cover the wound , then put pressure on it and held it tight.

They tried to talk to her in order to keep her[<5>]..... After about ten minutes, the ambulance arrived and the woman was taken to the hospital.

- (<1>) A. an accident B. a car C. a bus D. a bike
 (<2>) A. air plane B. engineer C. ambulance D. object
 (<3>) A. run B. go C. avoid D. stop
 (<4>) A. handkerchief B. hat C. shirt D. nurse
 (<5>) A. abroad B. awake C. Sleepy D. healthy



Ví dụ tổng hợp 2 (chỉ dùng ký hiệu 1 và 3 và cho phép trộn câu hỏi con)

Đọc đoạn văn và chọn câu trả lời, từ câu {<1>} đến câu {<6>}

Everyday of the year throughout the world, about twenty million paper bags and newspapers are screwed and thrown away.

Making paper requires a lot of wood pulp and the work of million of workers. Many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour. In countries where there is the cooperation of the public, paper mills recycle as much as sixty percent of waste paper. Their simple work is to take away the ink, crush it up and make it into pulp again. For every ton of recycle newsprint, twelve trees can be saved. We can insist that the more paper people save, the more trees are preserved.

(<1>) How many paper bags and newspapers are thrown away everyday ?

A. 15 million B. 20 million C. 10 million D. 30 million

(<2>) What material do paper mills need to make paper?

A. Wood pulp B. leaves C. glass D. Plastic

(<3>) How many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour.

A. 60 countries
C. Many countries

B. 30 countries
D. 20 countries

(<4>) What percentage of waste paper is recycle with the help of the public ?

A. Sixty percent
C. Seventy percent

B. Thirty percent
D. Fifty percent

(<5>) How many trees can be saved for every ton of recycled newsprint?

A. 15 trees B. 16 trees C. 12 trees D. 20 trees

(<6>) What is preserved if people save paper ?

A. money B. trees C. plants D. Bananas

Đọc đoạn văn và chọn câu trả lời, từ câu (<1>) đến câu (<6>)

Everyday of the year throughout the world, about twenty million paper bags and newspapers are screwed and thrown away.

Making paper requires a lot of wood pulp and the work of million of workers. Many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour. In countries where there is the cooperation of the public, paper mills recycle as much as sixty percent of waste paper. Their simple work is to take away the ink, crush it up and make it into pulp again. For every ton of recycle newsprint, twelve trees can be saved. We can insist that the more paper people save, the more trees are preserved.

(<1>) How many paper bags and newspapers are thrown away everyday ?
A. 15 million B. 20 million C. 10 million D. 30 million

(<2>) What material do paper mills need to make paper?
A. Wood pulp B. leaves C. glass D. Plastic

(<3>) How many countries have had plans to recycle waste paper to save money and labour.
A. 60 countries B. 30 countries C. Many countries D. 20 countries

(<4>) What percentage of waste paper is recycle with the help of the public ?
A. Sixty percent B. Thirty percent C. Seventy percent D. Fifty percent

(<5>) How many trees can be saved for every ton of recycled newsprint?
A. 15 trees B. 16 trees C. 12 trees D. 20 trees

(<6>) What is preserved if people save paper ?
A. money B. trees C. plants D. Bananas

Câu	Đáp án	Hoàn vị	Số câu t. lời	H/A	H/B	H/C	H/D	Kg KT lựa chọn	BK CQ	ĐPB CQ
1	B		4							
2	C		4							
3	A		4							
4	D		4							
5	C		4							

Số câu hỏi còn: 0

Phụ lục 5: Công thức toán, công thức hóa học, hình ảnh và thuộc tính In line with text.

Hầu hết công thức toán hoặc công thức hóa học khi soạn thảo sẽ có tính chất layout “In line with text”

Lưu ý: Xem thuộc tính layout của object word bằng cách right click object/Format object .../Layout

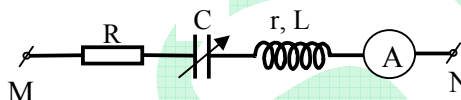
Với thuộc tính “in line with text” McTest-Lite đối xử như một text bình thường và hoán vị rất đúng về vị trí

Với các đối tượng có thuộc tính layout khác, chẳng hạn: Square, Tight, Behind text, In front of text..., từ phiên bản 1.20 này McTest-Lite có thể hỗ trợ nhận dạng, nhưng việc bố trí các đối tượng này ở đề thi còn tùy thuộc vào khổ giấy in và các lề của giấy in. Vì vậy McTest-Lite khuyên người dùng nên chọn format In line with text kết hợp với việc dùng Table (không border) như hình b) để thay cho việc dùng format khác như hình a)

a) Object có thuộc tính Tight như hình dưới đây có hình vẽ nằm chung với text.

Cho mạch điện xoay chiều như hình vẽ

bên. Cuộn dây có $r = 10\Omega$, $L = \frac{1}{10\pi}$ H.



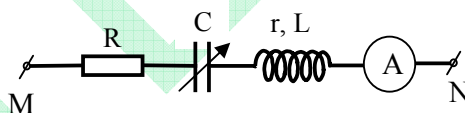
Đặt vào hai đầu đoạn mạch một hiệu điện thế dao động điều hoà có giá trị hiệu dụng là $U=50V$ và tần số $f=50Hz$.

...

b) Có thể sửa thành thuộc tính In line with text như hình dưới nằm chung trong table (không border) sẽ bảo đảm định dạng tốt hơn hình a)

Cho mạch điện xoay chiều như hình vẽ

bên. Cuộn dây có $r = 10\Omega$, $L = \frac{1}{10\pi}$ H.



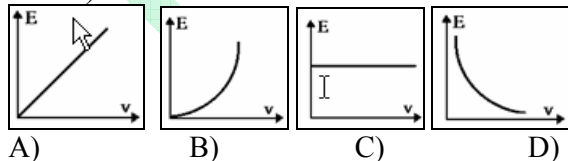
Đặt vào hai đầu đoạn mạch một hiệu điện thế dao động điều hoà có giá trị hiệu dụng là $U=50V$ và tần số $f=50Hz$.

...

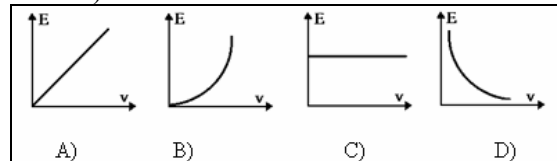
Một số câu hỏi thi có các hình vẽ rời rạc nhau, tốt nhất là nên gom chung thành 1 hình vẽ để việc bố trí câu hỏi khi trộn đề được thuận tiện và để bảo toàn hơn. Ví dụ thay vì bố trí 4 hình và 4 chữ cái rời nhau như hình c) thì nên gộp lại thành 1 hình như hình d)

(Đường bao các hình chỉ để minh họa)

Hình c)



Hình d)

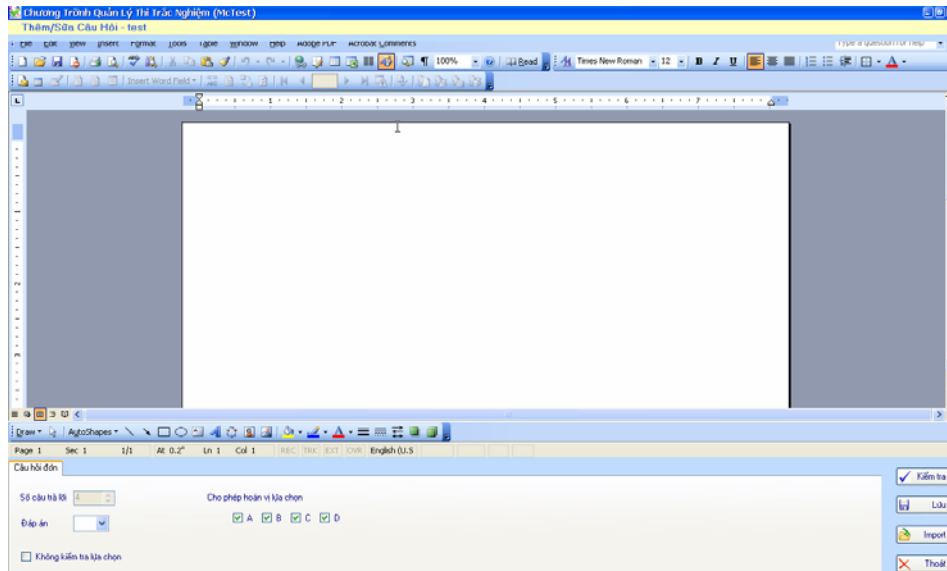


***. Lưu ý quan trọng**

Do tính phức tạp của Microsoft Word và các phần mềm dùng kèm khi soạn thảo (Equation, Mathtype...), một vài trường hợp không dự đoán, McTest-Lite có thể nhận dạng sai, trong trường hợp bị báo lỗi nhận dạng câu hỏi, hãy đọc thêm hướng dẫn ở bước 1.1 & các phụ lục để giải quyết vấn đề hoặc thay thế một phần hoặc toàn câu hỏi bằng một text bình thường để chương trình có thể nhận dạng tạm thời. Xin vui lòng gửi câu hỏi (dạng Microsoft Word) không nhận dạng được về địa chỉ info@edusoft.net.vn để được hỗ trợ thêm.

Phụ lục 6: Mở một ứng dụng word bên ngoài McTEST

Khi soạn thảo hoặc import câu hỏi hay đề thi, McTEST-Lite gọi word và nhúng word vào một cửa sổ soạn thảo để user có thể soạn thảo, sửa, nhận dạng và lưu (các) câu hỏi trắc nghiệm



Cửa sổ soạn thảo này có tất cả chức năng của Word (hình trên)

Tuy nhiên user cần lưu ý một số vấn đề sau đây

- Đây là cửa sổ để soạn thảo, chức năng lưu nên dùng chức năng lưu của McTEST-Lite (Có nút lệnh **Lưu** ở bên dưới cửa sổ soạn thảo) để lưu vào database, không nên dùng các chức năng lưu của Word, chỉ lưu vào các file word không có ý nghĩa quản lý câu hỏi
- Khi đang mở word để soạn thảo, hoặc khi đang soạn thảo, không nên mở một ứng dụng word hoặc mở một file word khác bên ngoài. Điều này có thể gây ra tranh chấp hoặc nhầm lẫn. Nếu cần mở một file word khác bên ngoài, nên mở khi không ở trong chế độ soạn thảo trong McTEST-Lite (trước khi mở cửa sổ soạn thảo McTEST-Lite hoặc sau khi đã đóng cửa sổ soạn thảo của McTEST-Lite)
- Một vài trường hợp tranh chấp về Word do mở file Word đồng thời với cửa sổ soạn thảo trong McTEST-Lite như đã nói ở trên, có thể gây ra việc:
 - Không đóng được cửa sổ Word
 - Có 1 ứng dụng Word còn mở và chưa đóng trong Windows Task Manager (bên ngoài thì không thấy).
 - Không mở tiếp được cửa sổ soạn thảo trong McTEST-Lite
 - Không in được đề thi hoặc bị treo máy khi đang in

Trong trường hợp này có thể sử dụng một trong các cách sau đây lần lượt theo thứ tự xử lý đơn giản đến phức tạp:

- Đóng ứng dụng word bằng Ctrl+Alt+Del, End Task tại TAB Application
- Đóng ứng dụng word bằng Ctrl+Alt+Del, End Task Winword.exe tại TAB Processes
- Thoát McTEST-Lite và đóng ứng dụng Word như nói ở trên
- Restart lại máy tính

Phụ lục 7: Import nhiều câu hỏi và bị lỗi khi lưu hoặc khi in

Khi import nhiều câu hỏi và bị báo lỗi khi lưu hoặc bị lỗi khi in (in không đúng với đề thi đã nhập)

Thông thường lỗi này gây ra do 1 hoặc vài câu hỏi nào đó trong khi hầu hết các câu hỏi khác là đúng.

Nếu không nhận dạng được (các) câu hỏi nào là nguyên nhân gây ra lỗi này, user có thể chia các câu hỏi ra nhiều nhóm để import nhiều lần thay vì một lần. Cách làm này để nhận dạng ra câu hỏi nào là câu hỏi gây lỗi.

Khi đã tìm được câu hỏi gây lỗi (loại câu này ra khỏi danh sách import mà đề thi được nhận dạng & in đúng đắn) mà vẫn không thấy nguyên nhân gây lỗi, có thể gửi câu hỏi này cho Edusoft team để được hỗ trợ

Một lời khuyên chung là không nên import quá nhiều câu hỏi cùng một lần, đặc biệt là các câu hỏi có hình ảnh. Nên chia nhỏ ra để dễ kiểm soát.

McTEST

Phụ lục 8: Một số biện pháp đồng bộ để tăng cường độ chính xác trong nhận dạng bài thi

Khi thiết kế form

- Mẫu có 3 dấu nhận dạng.
- Mẫu có in các vết cắt ở 4 góc giấy để nhận dạng các góc giấy có bị cắt (hoặc in) lệch hay không.
- Dùng màu nhạt (nên dùng màu hồng nhạt), font mảnh, font nhỏ để thiết kế các vùng tô chì.
- Diện tích các vùng tô chì không quá nhỏ.
- Khoảng cách giữa các ô tô chì càng lớn càng tốt.
- Các ô tô chì tương quan phải nằm trên cùng hàng dọc hoặc hàng ngang.
- Các ô tô chì nên được bố trí đi chung với nhau càng nhiều càng tốt.
(Ví dụ cột 1 thiết kế 25 câu cách đều nhau tốt hơn thiết kế 5 cụm, mỗi cụm 5 câu).
- Các ô nền ở các vùng tô chì phải đậm nhạt như nhau và các ký tự trong ô nền cũng cùng mức độ đậm nhạt, không có ô nền có màu quá đậm hoặc chữ quá đậm so với ô nền khác.
- Các ô tô chì nên được bố trí với khoảng cách đều nhau.
- Không nên dùng đường thẳng hoặc các đường bao lân cận điểm nhận dạng, nếu cần có thì dùng thật nhạt và mảnh.
- Không nên in các nội dung hoặc cho thí sinh điền vào các vùng kế cận các ô nhận dạng.

Khi in form

- Nền giấy in phải trắng, không dùng giấy ngà, giấy đã ngả màu.
- Giấy in đủ dày (khoảng 80g/m²).
- Đặt in mẫu trả lời hàng loạt sẽ chính xác hơn photocopy.
- Nếu in màu thì nên dùng màu hồng nhạt ở các khu vực tô chì.
- Đặt in ở các máy chuyên dùng: in thẳng trên giấy bài thi không cần cắt sau khi in
- Nếu photocopy không dùng chế độ phóng to thu nhỏ. In chính xác 100% như mẫu photo
- Màu mực in phải đồng nhất, tránh trường hợp form đậm nhạt khác nhau.
- Tránh làm nhăn, nhàu, bẩn, nhòe ... bài thi.

Trước khi phát hành form

- Luôn luôn thử form mẫu trước khi cho in hoặc photo đại trà.
- Không dùng form in ở 2 đợt in khác nhau cho cùng 1 kỳ thi.
- Loại bỏ các mẫu trả lời nghiêng, lệch, bẩn trước khi sử dụng.
- Loại bỏ các form quá đậm, quá nhạt, bị nhòe.

Khi thí sinh làm bài

- Không dùng hình thức đánh chéo để chọn lựa, phải tô đen kín vòng tròn.
- Tô đậm bằng bút chì mềm từ 2B trở lên.
- Nếu tẩy phải sạch sẽ, không để lại vết mờ.
- Giám thị phải kiểm tra việc tô số báo danh & mã đề thi.

Khi scan thành file ảnh

- Xếp/vỗ bài thi cho đều (tránh so le) trước khi scan.
- Xếp bài thi theo môn thi, trong cùng môn thi xếp theo thứ tự số báo danh.
- Kiểm tra chiều & mặt giấy thi chính xác.
- Luôn scan cùng chế độ chỉnh định: Form mẫu và form bài làm. Chế độ chỉnh định tối ưu là:

- Độ phân giải quét hình 200*200;
- Lưu dưới dạng file jpeg (*.jpg, *.jpeg);
- Sử dụng chế độ gam màu xám (gray scale) 256 màu.
- Dùng chế độ khử lệch (deskew) của máy scan (nếu có).
- Dùng chế độ khử vệt đen ở rìa (boder removal) của máy scan (nếu có).
- Chỉnh các thanh kẹp giấy ôm sát bài thi để tránh bài thi bị nghiêng khi scan.

Khi nhận dạng file ảnh

- Sử dụng nhiều mẫu nhận dạng, dùng chính bài làm của từng lô quét làm mẫu nhận dạng (lấy “nó” chấm “nó”).
- Sử dụng các thông số (độ tương phản, độ phân biệt) một cách thích hợp tùy theo tình trạng form in & làm bài của thí sinh (đậm/nhạt v.v...).

Khi xử lý bài thi

- Kiểm tra mọi bài thi bị lỗi logic (sai số báo danh, sai mã đề, một số ký hiệu bài làm không hợp lệ). Đặc biệt là kiểm tra luôn phần bài làm của các bài thi này.
- Kiểm tra tất cả các bài thi có trùng số báo danh.
- Kiểm tra tất cả các bài thi phạm qui (làm cả 2 phần tự chọn), nếu đề thi có 2 phần tự chọn.
- Kiểm tra số báo danh của các bài thi phù hợp hoàn toàn với danh sách tổ chức thi.
- Kiểm tra tất cả các bài thi có số câu hỏi thi bỏ trống nhiều hơn một số qui định (có thể là 1 nếu số kiểm tra không nhiều).
- Kiểm tra tất cả các bài thi có số câu hỏi thi chọn nhiều ô (multi) nhiều hơn một số qui định (có thể là 1 nếu số kiểm tra không nhiều).
- Kiểm tra xác suất một số bài thi: in 1 số bài thi ngẫu nhiên đối chiếu với bài thi của thí sinh.

Sau khi chấm thi

- Kiểm tra xác suất một số bài thi, chọn một số bài thi ngẫu nhiên của tất cả các loại điểm thi (từ 0 đến 10) để kiểm tra.

Phụ lục 9: Bảng tóm tắt các ký hiệu sử dụng trong soạn đề thi

1. Nhóm câu hỏi

<g>Tiêu đề nhóm</g>: Đặt trước câu hỏi đầu tiên của nhóm

2. Ký hiệu thứ tự câu: dùng một trong các ký hiệu sau

Câu <n>) hoặc

Câu <n>: hoặc

Câu <n>.

Trong đó, n là số thứ tự

3. Phân cách giữa các câu hỏi: [
]

4. Câu lựa chọn

A,B,C,D và E theo liền sau là dấu chấm (.)

Nếu lựa chọn cũng là đáp án của câu thì có thể định dạng ký hiệu bằng

+ Gạch chân,

+ Màu xanh (0,0,255)

+ Màu đỏ

Nếu lựa chọn không được phép hoán vị khi trộn đề thì định dạng ký hiệu thành in nghiêng (Italic)

5. Đáp án đúng:

<O A="A, B, C, D hoặc E"> đặt cuối câu hỏi

6. Câu hỏi nhóm

a. Tham chiếu kiểu từ câu...đến câu: {<1>}...{<n>} (n là số câu hỏi con)

b. Tham chiếu kiểu điền vào chỗ trống (ký hiệu nằm giữa đoạn văn): [<n>] (n là số thứ tự câu hỏi con)

c. Câu hỏi con (đặt đầu mỗi câu hỏi con): (<n>) (n là số thứ tự câu hỏi con)

Nếu câu hỏi con được phép hoán vị khi trộn đề thì định dạng ký hiệu này in nghiêng (Italic)

Lưu ý: Giữa các câu hỏi con trong một câu hỏi nhóm, không phân cách bằng ký hiệu [
]

7. Mở các file trong thư mục <McTESTLite>\DocSample để thấy rõ hơn cách trình bày một đề thi

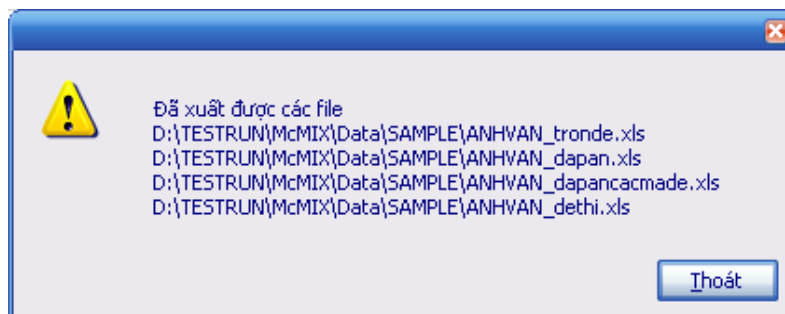
Phụ lục 10: Xuất đáp án và hỗ trợ chấm thi thủ công

I. Xuất đáp án và in phiếu làm bài:

1. Xuất đáp án ra cho các chương trình chấm thi dùng máy quét

Tại cửa sổ “Đề thi hoán vị”, click nút “Xuất đáp án”.

Khi đáp án xuất thành công, ta sẽ nhận được thông báo:



Các file mã đề, đáp án đề chuẩn, công thức hoán vị, đáp án các mã đề (format Excel) sẽ được export ra thư mục <McMIX>\Data<KYTHI> để có thể hỗ trợ cho việc chấm thi. Trong đó:

- <McMIX> là tên đường dẫn cài đặt McMIX
- <KYTHI> là mã kỳ thi
- <MONTHI> là mã môn thi

Các file xuất này được dùng để import vào các chương trình chấm thi trắc nghiệm như: McTEST-Lite, McSCORE,...

2. Xuất đáp án cho việc chấm thủ công:

Tại giao diện “Đề thi chuẩn”, click vào nút



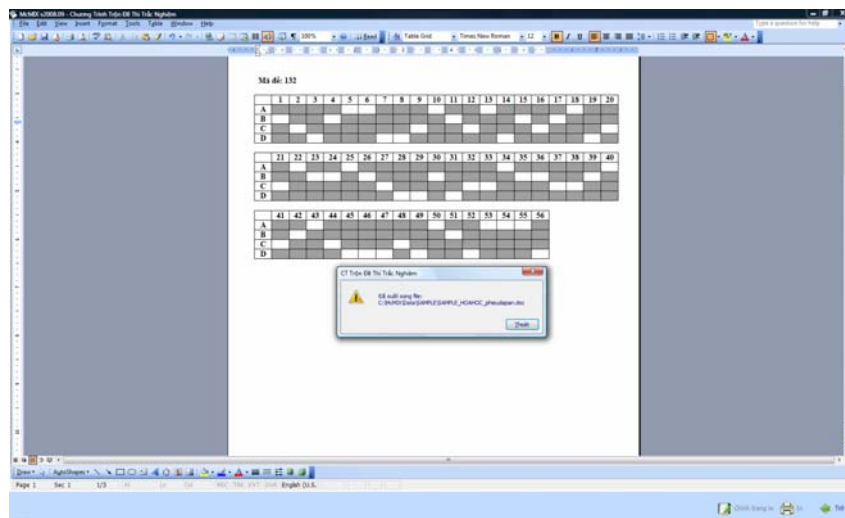
Chọn mẫu phiếu (trong thư mục <mcMIX>\Templates có sẵn 1 file phieudapan.doc). File phiếu này chứa phần định nghĩa tiêu đề, các thông tin khác,.. của phiếu. Sau khi chọn file mẫu xong, click “Open”.

Chọn hình thức đánh dấu đáp án trên phiếu chấm:




(nếu in lên film hoặc chấm trên màn hình thì nên chọn để trống ô đáp án)

Sau khi chọn xong, nội dung của phiếu chấm sẽ hiện ra, click nút in để in đáp án



đồng thời xuất ra 1 file dạng Word có tên
 <McMIX>\Data<KYTHI>\<KYTHI>_<MONTHI>_phieudapan.doc. Trong đó:
 <McMIX> là tên đường dẫn cài đặt McMIX
 <KYTHI> là mã kỳ thi
 <MONTHI> là mã môn thi
 File này chứa nội dung của phiếu chấm, có thể chép sang máy khác để chấm thi.


3. In phiếu làm bài:

Tại giao diện “Đề thi chuẩn”, click vào nút  In phiếu làm bài

Chương trình sẽ yêu cầu chọn mẫu phiếu (trong thư mục <McMIX>\Templates có sẵn 1 file phieutraloi.doc). File phiếu này chứa phân định nghĩa tiêu đề, các thông tin khác... của phiếu. Sau khi chọn file mẫu xong, click “Open”, chương trình hiển thị nội dung của phiếu làm bài sẽ hiện ra, đồng thời xuất ra 1 File dạng word có tên là:

+ <Mã kỳ thi>_<mã môn thi>_phieutraloi.doc: file này sẽ được in ra đồng loạt để phát cho thí sinh làm bài thi. Vị trí lưu file: <McMix>\Data\<Mã kỳ thi>.

Trong đó:
 <McMIX> là tên đường dẫn cài đặt McMIX
 <KYTHI> là mã kỳ thi
 <MONTHI> là mã môn thi

Tại đây, nếu muốn in ra máy in thì click vào nút  In

II. Chấm thi thủ công

Có 2 hình thức chấm thi thủ công:

1. Dùng phiếu soi:

Bước 1: đưa Film hoặc giấy trong (transparency) vào máy in (nên dùng máy in Laser).

Bước 2: tại cửa sổ nội dung của phiếu chấm thi, click vào nút “In”.

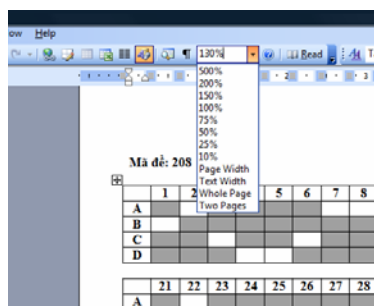
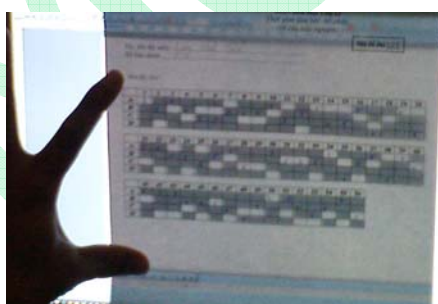
Bước 3: lấy phiếu chấm đã in xong đặt lên trên phiếu làm bài của thí sinh, đếm số câu đúng.



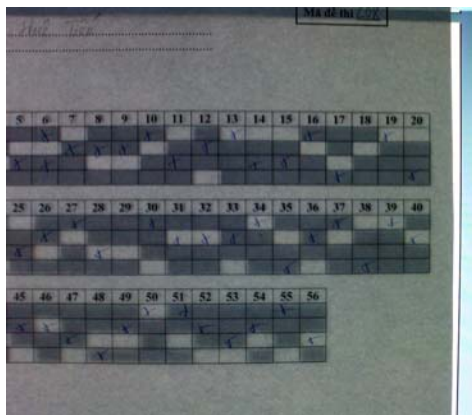
* Lưu ý:

- Khi photo phiếu trả lời để phát cho thí sinh, nên chú ý đến tỉ lệ bản photo là phải bằng 100% so với bản gốc, vì máy photocopy có thể chỉnh định không bằng 100% so với bản gốc.
- Có thể in trên giấy thường rồi đục lỗ ở những ô đáp án để chấm. Tuy nhiên McMIX vẫn khuyến cáo sử dụng Film hoặc giấy trong (transparency) để dễ phát hiện những trường hợp phạm quy trong lúc chấm.
- Film có thể tái sử dụng bằng cách dùng cồn hoặc Acetol để lau sạch Film.

2. Chấm trên màn hình máy tính:



Áp phiếu làm bài lên màn hình và chỉnh tỉ lệ hiển thị tài liệu của Word sao cho khung bên trong phiếu và khung đáp án trên màn hình khít với nhau



Đếm số câu đúng (trường hợp chọn tô trắng ô đáp án thì dấu X của câu nào lọt vào ô sáng thì câu đó đúng).

Lưu ý:

- Khi chọn hình thức chấm trên màn hình thì nên dùng giấy mỏng để in phiếu trả lời, vì giấy mỏng có độ xuyên sáng tốt hơn nên dễ chấm hơn.
- Nếu có thể được, nên dùng màn hình LCD có độ chói ít hơn màn hình CRT